

Quyển. XI - Quyển. XII

Di Lạc Bạch Vân Kỳ Hội Thượng Phật

Lời Nói Đầu

Thần Nhân tu đạo thành trung chánh, Thánh Nhân tu đạo thành nghĩa vụ, Tiên Nhân tu đạo vì bốn phận làm tròn công ái, Phật Nhân tu đạo vì lợi ái quần sanh.

Hàng thiên sư muốn đạo mình linh thì trình lòng được thấp sáng trí tuệ, hàng quân tử muốn đạo mình ái quốc an dân thì đổi tầm nhìn để sanh kỳ trí rồi chung chí với thiên sư tầm ra lòng bác ái, ái tha vào lòng Trời thì đắc Thiên Chân.

Ai nghe bộ kinh này xin chay tịnh, y xiêm màu trắng để thấu sự trình sáng của Thượng Thiên làm mình nhẹ về điển giới, thanh về tâm lý để phát huệ căn, thấy lòng thiên sư có Phật Quang bảo hộ.

Đêm tham thiên giai ngộ Đạo Trời Pháp Phật Thánh tâm mừng vui quá mà khóc, vì ta tìm được tâm của Đức Phật trong ta hiện ra, vì ta tìm được đạo trí tri mà tham ngộ được thiên cơ ta là Phật sắp thành.

Từ đó chất xám của Mười Phương Chư Phật, chất xám của Tam Giới Ngũ Phương xuống lên đưa đón, như nhạc trời bốn phương đưa hàng Tiên Thánh về lại cội nguồn Thiên đê hàm thụ ta là Phật.

Nam Mô Vô Cực Quang Thượng Đế.

Nam Mô Vô Ảnh Quang Như Lai.

Nam Mô Thiên Cương Di Lạc Vương Phật.

Nam Mô A Di Đà Phật Vạn Vật Thái Bình.

Kính Bái

Đức Thầy Vô Danh Thị.

Di Lạc Bạch Vân Kỳ Hội Thượng Phật

Người thiên sư dùng trí để cư xử có lương tâm, dạy người tức dạy lục căn lục trần của chính mình.

Trong lấy chí nhân để đối sự tàn bạo, trí lấy Thánh Hiền để di giáo lục căn, cho nó học cái đối nhân để dạy lòng di đạo, ngoài học Kinh

Trời cho di giáo lòng trong, làm cho nó có tiết độ tha người, làm cho nó có tuệ giác.

Truy cái thường trí mà dứt thị phi, truy cái thượng nhân rèn tâm linh học đạo, đãi người hiền là đãi Phật tâm, yêu Thánh Nhân là yêu sự lợi dân ích quốc. Trí phải thành tri để thông minh sinh kỳ trí.

Cái đạo tâm không sợ sự ngu muội của chính ta mà sợ lòng thông minh của ta gạt trí.

Hàng tu thiên định là biết định lý trí, an tĩnh thần để tìm ra phương vị, dứt lợi kỷ cho tánh không phạm, xa loạn nhân để không phi đạo, ái chơn tình để giáo lục căn.

Nhơn hòa với Thánh Nhân để học lễ nghĩa mà xây dựng Tổ Quốc có đạo đức, được vậy mới mở tư nghi mà xét việc thường nhân hay vô thường nhân; nhân ở đây có nghĩa là tính nhân hàng lãnh đạo phải có.

Như trí mà không truy tình là phi lý, lý mà không trí tri sự trị không công bình, yêu mà không thật tình là lòng dục vọng, ái không tha thù là giả ái giả nhân. Nên đạo của trí thành tri là đạo của nhân trị.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô Thiên Cương Di Lạc Vương Phật.

Nam Mô A Di Đà Phật Vạn Vật Thái Bình.

Nhân trị không phải hiền như nhà quê, dốt như người nông phu sai đâu làm đó; nhân trị ở đây; nhân có nghĩa biết trọng Hiền Thần, nhân có lễ biết kính Hiền Thánh, nhân có tinh hoa là bác ái vị tha.

Còn chữ trị của Thánh Nhân là mình đi thiện; mình giác ngộ giúp người giác ngộ là đại giác, mình ái mộ giúp người chi ái là đại tư duy. Nhờ có giác ngộ và đại tư duy gọi là nhân trị, cái trị của Thánh Hiền.

Chữ nhân vào hiền sĩ là có lòng nhân, vào học sĩ có lòng nhân hậu nên họ dạy người không khắt khe, yêu người không sỉ nhục người, tha người không đòi báo ân, giúp đời không đòi lợi ái. Đó là đạo nhân thượng kỳ nhân là đạo hòa nhân trong đạo trị quốc.

Chữ nhân trị của trọng thần có tấm lòng ái mộ hiền sĩ, lập đức tấn phong người hiền tài để hậu ái Quốc Gia, có trí độ nhân hòa làm binh tri của đại sĩ; làm người không chính; ngay thảo lại chí hiền, làm cho Vua được an tâm di nhơn cho cả nước, đặt tình yêu Tổ Quốc núi sông lên hành đầu để cho hiền tài chánh huấn.

Chữ nhân trị của tài thần có kế sách kinh thương làm cho dân giàu quốc mạnh, mở kinh để tế nông, trồng quê màu ngũ cốc để nuôi dân, biến nông thôn thành thị xã, làm cho mậu dịch mở mang, làm cho dân giàu không tham lợi ái của dân thì lòng dân không biến dịch.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô Thiên Cương Di Lạc Vương Phật.

Nam Mô A Di Đà Phật Vạn Vật Thái Bình.

Trọng hiền là Hiền Thần không thái hóa với dân, họ biết nhơn trị là lấy dân làm gốc của nước, nên có tiết độ lắng nghe để giúp dân cân

bằng tâm lý trong mỗi đời sống. Đó là Đạo Thần Tướng biết an dân.

Dạy dân tu chính gia phong; như làm Cha phải có trung, làm Mẹ phải có nghĩa, làm người phải có lễ, làm con phải có hiếu, làm cháu phải có thảo hiền. Đó là đạo nhân trị trong nhân gian quần chúng.

Trong có thủy thì sanh được phúc điền, giáo có gia phong tôn trọng uy tín, đức có hòa nhơn mới đắc Thánh Nhân, tình yêu có tiết độ lòng hiền dưng ái, đạo có ngay lòng thì chơn huệ mới khai.

Hàng lưỡng tin tu đạo huệ không khai, hàng lưỡng tâm tu đạo tâm không mở, hàng lưỡng trí không đắc trí tuệ thành tri.

Như đạo nhân trị; công không tranh đại nhơn hậu thành công đức, trí không danh an phận, chí hiền thành công đạo, lòng không biện bạch sanh lòng là Thánh Nhân.

Cái tu của Thánh Nhân là tu đạo không tánh, tức không trối tâm nhìn của mình trong nhân nghĩa lạc hậu của Hậu Thiên.

Nhân Hiền lại không phải hiền ngu, cái chỗ đại hiền lòng có hiền thánh, trí có trung dung, tánh có tiết độ, tình biết an bốn phận chi dân. Còn chí hiền không phải là chí ngu dân mặt pháp không biết phải quấy, là trí độ lượng của để làm mực thước của đại phu.

Lạy Thầy Chứa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô Thiên Cương Di Lạc Vương Phật.

Nam Mô A Di Đà Phật Vạn Vật Thái Bình.

Mực thước của trí tuệ; thắng không kiêu căng, thua không nản chí, làm cho trí luyện để khiêm an để đạo.

Hiểu để thấu triệt không hoài nghi tạo ra trí hiểu của chiều cao lý trí, hiểu chiều sâu của kinh tạng, hiểu chiều rộng của biển Trời mới là trí thành tri của bậc quân tử.

Không so đo về tài lực để định thiên thời, không áp chế thiện nhân để không bại nhân tri, không hà khắc nhân quyền để ái chi dân.

Đức có Thánh Hiền trị người ác để bảo vệ cái thiện minh, tha người sai cho cơ hội tự giác; đã giác tha không tính thù xưa, để cái bao dung làm ngay chính lòng của những hàng quân tử.

Còn nhận xét cá nhân không vội phán đoán, mà có sự cố vấn của đại sĩ để quyết đoán không sai biệt không làm mất lòng nhân, là dùng lương tri của Hiền Thần đánh tan oán khí. Dem sự bộc bạch chánh thần để ái tinh thần.

Như thắng trăm lý có khi còn mắc lừa của trí, vì thấy mình hay chỗ nào thì cái bại nó sanh ra chỗ nấy, bại ở chỗ kiêu ngạo thiếu đo lường sự việc, bại ở chỗ không nhìn được mưu lược mực thước của người và của đối phương.

Khi ta thiếu hàng ma, ma sanh trí ta thành kiêu ngạo; bậc chí nhân trị quốc họ điển tĩnh để lắng nghe, mắt ôn hòa để nhìn thấy, lòng dung chứa để đo lường, tánh bao dung để quyết đoán. Có những việc họ không thể quyết đoán sai lầm nên họ phải dùng thiên định cách vật để trí tri, để đôi mới tâm nhìn của mình tâm ra thành tri để an trị thiên hạ.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô Thiên Cương Di Lạc Vương Phật.

Nam Mô A Di Đà Phật Vạn Vật Thái Bình.

Có cái dùng lời để tâm ra kỳ ý, khi dứt ý thì tâm nguồn gốc của lương tri, đến không lòng thì không còn ta trong thật giả. Vì vậy tâm tâm sanh huệ để trí tri do sự thật của điền vi.

Nhơn không chánh làm sự dối hòa, tình không ngay làm trí dối trá, lòng không thần sống trong sự lầm sai. Nên bậc Thánh Hiền nên chánh cái nhân để trí thành tín, chánh cái tín để đắc danh hiền, người mà không giữ trung tín có tu thân không bao giờ đắc thành đạo quả.

Chánh khí dạy cho tánh thuần dương, chánh tín làm cho trí thuần âm; âm dương bất tương là không âm không dương thì mới khai sanh nguyên thần và lục huệ.

Không âm tánh tức sắc bất thị không; người phụ nữ muốn đắc đạo không trọng về nhan sắc, không tham về khí sắc, không lấy khí sắc làm

đồ đao hại hại anh hùng là đạo không âm đó vậy.

Đạo học sĩ không tương dương tức không đề dương quá; đắc binh quyền thì cao ngạo, đạt thành quả thì kiêu căng, thành danh tài thiếu khiêm ái, làm cho sự tranh công danh thành danh vọng ô tạp trong mỗi Quốc Gia.

Như âm đến cực âm cô, dương đến cực thái hóa; cái hại của âm cô là giàu không có lòng di nhân thì không sanh ra con cháu được hưởng, sang không có lòng bố thí thì người kế thừa không sanh được con hiền, cao không có trí công bằng mà sanh ra mất địa vị trong lòng hậu nhân thiên hạ; làm cho tiết độ tán đi, làm cho sĩ phu không ai coi trọng mình. Vậy cái có của âm cô là cái có phiền não đang tại thế.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô Thiên Cương Di Lạc Vương Phật.

Nam Mô A Di Đà Phật Vạn Vật Thái Bình.

Còn đạo dương đến sanh tánh cực đoan, đó là dương cực; sợ mặc cái ta có, sợ yếu cái ta quyền, sợ người thân ta không tôn trọng ta nữa. Cái sợ đó mà làm mất lòng người.

Quên cái thí đức thì nhân thì nhân ưa, đãi nhân thì nhân hậu, tha nhân thì thắng được tình thù, bỏ qua là bao dung độ lượng. Nếu người có đức quân tử như vậy, làm được như vậy là thuần dương, làm cho khí dương không thái hóa.

Trời có bốn mùa; xuân thuần dương thì hạ lại dương hóa, thu thuần âm thì đông lại đông chí, qua đông chí thì lại trở lại thuần dương; “ý Trời dạy xuân sanh hạ trưởng, thu tàn thì đông tận” cái khí thuần âm; như người lúc trẻ thì sắc, lúc già thì không sắc, như lúc trẻ thì trắng kiết, lúc già thì bệnh hại.

Cái đẹp của nhan sắc là cái tranh tài đạt vị, cái đẹp của đức hạnh là cái đẹp tròn bốn phần của người đạo đức; con tôn trọng Cha Mẹ là đức hạnh, người tôn trọng hiền tài là trọng đức của Vua, có đức trọng danh dự ở người đắc đạo là tôn trọng đức ở từ Trời. Chỉ có không sắc mới là người tu hành thành chánh quả.

Người phụ nữ lòng không ác báo là hiền nhân, tánh không so đo là Thánh Nữ, chí không đòi hỏi là chí nhân, không tin không ghen tuông tức là không sắc trong dục giới, lời không bạc ái là đạo không lòng, tình không di hận là Bồ Tát giáng sanh tại thế để tu nữa.

Thắng không để mê lòng là trí, thua không để mê tâm là lý, có trí và lý có thì không sợ thua nhân tâm của mình. Dạy được lục căn giáo được lục thần là an nhiên tự tại, ta tu thần còn nó tu thân.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô Thiên Cương Di Lạc Vương Phật.

Nam Mô A Di Đà Phật Vạn Vật Thái Bình.

Thường khí của âm cô độc; tim cô quạnh làm nhạt lòng người, hồ người quá cách xa trần thế, yếu lý lẽ về giận nội tâm, yếu sai lầm sanh ra thù hận. Vì lý đó mà làm cho khí âm không được thuần nhất.

Tha tình thù để thăng lương tri, yêu không hận để lòng thanh trị, thẳng không kiêu để độ tình thù, giàu không phung phí để cho người nghèo có phương tiện lập thân. Ấy gọi là bổ thí công đức.

Ái không quá đòi cơn cung chiều để không phụ ái, thương không quá đèo bồng để phù trợ cho nhau. Đó là khí thuần âm biết hiến ái, người thực nữ hiến ái như vậy là làm đạo của người vợ và người hiền thần trong Quốc Gia Triều Chánh.

Trời thường cho người có một nửa gọi là thiên phú, người phải dùng lý trí làm tròn một nửa gọi là tu, còn lại là sự phong phú trong Trời đất. Sự giàu của lý trí phải làm cho con người ta phải đơn giản lại để biết hiến dâng.

Người giàu không đòi ở Trời mà giàu sự phong phú của mình làm mới mong đắc thành chánh quả. Như tâm không ngay thì lục đục xúi điều cần bậy, tánh không thẳng lục thức nghĩ sàm ô, lòng không bao dung lòng sanh ganh tỵ, tình không dâng yêu sao gọi thủy hiệp nhân hòa.

Mục thước lòng để đo lường và đo lòng có đức hạnh hay không, an tinh thần để thấu triệt

mới giác quan, yên bốn phận để không bị mưu thần tước vị, tánh không so đo để ngay chánh đạo làm người. Có đôi khi ngay chánh ta là vợ thì ngay chánh chồng phục vụ cho Quốc Gia Triều Chánh. Đó mới là xứng đạo của người vợ phù trợ ông chồng

Đạo của người thực nữ; ngay không thẳng quá không để mất tài năng, biện bạch không quá cương làm ngã đổ tình ái, đạo không quá độc cô thì không bị âm cô độc lại mình.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô Thiên Cương Di Lạc Vương Phật.

Nam Mô A Di Đà Phật Vạn Vật Thái Bình.

Cái nhu đạo của đại tướng và hàng thực nữ; nhu đạo là cương để dẹp bạo ác, cương để bảo giang sơn, không cương của võ phu, không cương giới nhân trị. Đó là dương thuận về lý và âm thuận về trí để nhân trị trung dung.

Yêu có hiến dâng thì không có tình thù, ái có dung tha thì giác ngộ tri giác, tình có ân đền nghĩa trả là đạo thuần dương và thuần âm.

Lý trí không cạnh tranh mở tinh thần giác ngộ, lòng không có danh phận lòng đó thật thông thần, thần xuất nhập tự nhiên đó là đường quờn đạo của âm và dương đi vào Thái Cực trở lại Hư Không mà đắc đạo.

Lòng chí háo không tranh địa vị thì an trí, khí hòa nhơn không tranh lời nói với cường phu, điềm đạm là cho trí thuần dương, lòng lương thiện làm cho tánh thuần âm, sanh ra tánh thông minh biết trí tri ra nhiều sáng kiến.

Thuần có nghĩa không thiên vị, không vị kỷ, không khoe khoang, không độc đoán, không đa nghi thì mới đứng ra ngoài âm không bị cô đọng, dương không bị thái hóa để đi vào cõi ta không người, thần không mình, Thánh không vị kỷ mà đắc thành Đức Phật của trái tim.

Như ngay làm chánh tinh thần, minh mẫn làm an tâm lý, hiểu biết rộng để có vị tha, đơn giản nhiều làm an bốn phận của người thực nữ và hàng quân tử giới triều ca.

Cái hiếu cảm của mình người nhận được,
lòng giúp đỡ của mình Trời cảm động đến, cái
âm thuận làm xuân lòng nở nhụy khai hoa.

Yêu dưng ái đó là nghĩa vụ, thương dưng
tình xây dựng Quốc Gia, khối tình có ái tề gia
thì tình chung mới đạt thủy, như ban mưa mát
vào nhà Tân Xuân cho muôn vạn mộc trở hoa
mùa.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô Thiên Cương Di Lạc Vương Phật.

Nam Mô A Di Đà Phật Vạn Vật Thái Bình.

Buông thả để cái lòng không trói
Cho nhân thường tìm tới lương tri
Vào không ra có đạo tùy
Âm dương không trói cái thi ân tình.

Đạo thành được nhờ mình cái có
Lòng mình rồi có đó về không
Để ta giải ngộ Ngô Đồng
Phụng Hoàng tìm đậu cái lòng thờ Cha.

Dâng yêu là tình ta phụng sự
Một khối tình tha thứ bao dung
Những người chí thánh chí nhơn
Được yêu dâng ái đạo nhơn mới thành.

Dương là đức hóa sanh Trời Phật
Kể từ thời vô vật vô vi
Xây Trời lập đất bao kỳ
Hóa sanh muôn loại huyền vi Đại Thừa.

Âm biết thuận hòa dương bảo dưỡng
Nhu tương hưng thành trưởng đại đồng
Đạo làm Mẹ có nhơn lòng
Yêu con mà Mẹ ẵm bồng đỡ nâng.

Đạo nhân trị quê mùa dạy thành trí, trí giác
dạy thành trí tri, tu thành sanh ra trí tuệ, nhu là
trí sanh trí hóa, không đê nhu thành nhược, như
âm cô động thì biết cải hóa thành dương, khi
dương sanh phải dung hóa nó thành huệ mạng.

Tu biết đo lường sự việc, luyện có nhơn
cách làm người, bình biết an lòng chi lý, thấy

không động chi lòng. Nhờ biết lớn của đạo đức biết làm cho nhỏ và nhỏ để thành không.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô Thiên Cương Di Lạc Vương Phật.

Nam Mô A Di Đà Phật Vạn Vật Thái Bình.

Chữ không âm cực; không để mình yếu lòng bại lý, không để trí nhu thiếu đức tính luyện rèn, không để quá tư tình làm hỏng trách nhiệm, không để quá thô bạo làm mất lòng nhân.

Đạo chi tình nhưng không để thiếu lý trí, đức di nhơn không để thiếu nhơn trị của đàn bà; làm cho cứng lòng để qua biên ái, làm cho cứng dạ để đổi chí của anh hùng. Cái đạo lý không luyện mình thì làm sao bản thân mình đắc đạo.

Trí có nhân luyện đạo đại trí theo về, nhân có luyện mình lòng nhân mới tinh nhuệ, lòng có bao dung trí độ lượng mới mở ra, thay đổi tầm nhìn là thấy xa biết rộng để khái hóa.

Mẹ thương con không nhờ Thầy dạy con thì con hư, lòng không sanh thiện niệm là lòng sỏi

đá, học đạo mà không phát huệ là mặt Pháp Môn. Cái đôi đường đi và đôi tầm nhìn là không hạ ngu theo đàn độn, làm uổng đời người mang danh phận là một bậc đại nhu và một đấng đại phu.

Còn chữ tu; tôi đi tìm ánh sáng của chơn linh, yếu nhân luân luyện rèn thành trí tuệ, mộc mạc thô thiên quá học để mở mang nhơn cách của con người, làm theo luân thường để thành đại đức.

Còn chữ trí là sự mê lòng trong dục vọng, tìm ánh sáng thần minh đạo đức để ra, làm cho lòng trinh lòng để sanh trí độ lượng, làm người ai không sai trong trí độ vài lần, ta đôi đường đi và tầm nhìn để sanh trí thành tri của nhà đạo đức.

Thành tri là sống có phương châm của trí, như đây ta biết đủ để không tràn ra, thiếu biết gia công dồi mài tri thức, trí đã không ngủ không đam mê lục dục mới giải thoát thất tình lục dục mà trở lại Thất Chơn.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô Thiên Cương Di Lạc Vương Phật.

Nam Mô A Di Đà Phật Vạn Vật Thái Bình.

Đại phu họ luyện trí; tai nghe sách lược của vạn tài để biết ai là khiêm tài đại ái, trí để trí lược và sách lược tề gia, lòng thấy tài ba của vạn thần dâng kế sách an bang, lòng phải xem qua để nâng tài hàng học sĩ, trí có đo lường ai là bậc trung lương để tiến cử người phù trợ Quốc Gia.

Trí thấy tài hoa không lòng đố kỵ, nước sanh nhân tài là Trời đang giúp Quốc Gia. Nên đưa ra cho triều thần dãi về tình, mộ về ái quốc mà tu bổ chu kỳ thiếu kém của ta.

Mình không giữ nhân tài thì uổng đi cơ hội rèn lý trí, vì nhân tài ta không mời chỗ này thì họ sẽ được mời ở chỗ kia, còn không cho Vua mình biết đạo của người tài ái quốc đó là hiền thần bất nhân và bất nghĩa. Nên trí thành tri là không ngu trung mà sanh lòng đố kỵ, tài kỵ tài mà lụy ái đến Quốc Gia.

Đại trí tri nhân hậu với tài nhân ta được trí, trung hậu với Quốc Gia ta được thành lòng của Quốc Hồn, giữ núi sông phải có sự chung chí của vạn tài, chí một người thì làm được việc gì đây.

Không lấy độc trị độc, độc hại trả báo càng sanh, lấy thành ý đối nhân xử thế thì đạo nhân trị dứt độc mà thành trí lớn để bảo gia. Nước nhờ Hiền Thần là người Hiền Thần biết ái quốc là vậy.

Đạo trí tri là gần hiền xa nịnh, học hiền minh xa thói nát mỹ tà, làm cho chính nhân không mê lầm phồn hoa đồ trụy mà cho nó là dục thức văn minh.

Còn cách vật là tự hỏi lòng mình xử trí việc ta có đó ra sao, xử mà đắc thánh cao văn hay người phục, xử mà theo lòng dục ta phạm tâm lý cũng phạm theo. Nên việc của người làm gọi là cách vật.

Học đến chỗ cao của Thái Sơn cách vật để Kỳ Sơn, hiểu đến chỗ Tiên Thiên cách vật để học Thiên Ngoại Thiên, lấy cái Thiên Ngoại mà dạy Trời trong ta đó vậy.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô Thiên Cương Di Lạc Vương Phật.

Nam Mô A Di Đà Phật Vạn Vật Thái Bình.

Đại trí là dung hóa cho người, thánh hóa cho mình, ngay chánh cho người, thi hóa cái Thiên Ngoại Thiên nhân để ta không bị sức đê của chí nhân trong thiên hạ.

Người mạnh về tư duy họ không sợ về cường bạo, lại không muốn đo tài sức với ai, mà chỉ muốn thắng lòng mình để sanh kỳ trí.

Giàu xa hoa không my tánh, được danh vị không lường tranh, yêu tài nhân không đòi lợi ái. Đó là sức mạnh của tinh thần của những người tu Phật có tư nghị, nên làm theo tư duy mà đắc đạo.

Chí nhân là Mặt Trời; tiểu trí đậy nơi này nó mọc nơi khác, che bên này nó mọc bên kia, còn hãm nó lại Vũ Trụ bùng nổ thành muôn ngàn sự sáng của Tinh Tú.

Nên ta dịu cái sáng của lòng được cái sáng của nó, nên an cái trí của mình để thông minh cùng nó, yêu cái cực sáng của nó phát minh để giải các cực tối của mình thì tâm đồng đạo hiệp thành tri; gọi là tâm đồng chí nguyện.

Tu Di là trường trí; như dòng sông Hoàng Hà thanh suy bỉ thái để đo lường trí của tiềm năng của mỗi tài năng. Hễ trí sanh ra tiềm năng thì sanh ra lòng của Thánh Nhân, sanh ra thiên sư đặc đạo là sanh ra những bậc ái quốc Hiền Thần.

“Thước không đo vuông dút đầu thành, Lòng không đo lòng không thành mực thước”. Nên tu đạo là đo lường sự cách vật để trí ta được thành tri.

Lúc ta chưa ngộ tâm sư để khai hóa, để khai quan điểm nhân, khi ta ngộ đạo rồi ta lại tìm Thầy ở trong ta và học ở thiên sư cho ta đặc đạo. Nên âm có sức dung dưỡng, dương có sức bông ả, nên Trời đất thai sanh để sanh trưởng muôn loài.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô Thiên Cương Di Lạc Vương Phật.

Nam Mô A Di Đà Phật Vạn Vật Thái Bình.

Như người đàn bà có binh quyền không biết nhân hóa lại mình thì đi tới độc tôn, làm cho âm không thuần hóa mà đi vào cô độc và cô đơn. Như ở trên đỉnh núi cao thì gặp băng sơn tuyết lạnh bị mất phần hiền ái của lòng nhân.

Đến đó phải phân phương vị cho âm chuyển qua dương, là cho trí tương sanh, làm cho tình dưng ái, làm cho lòng tha tình thù. Sự phân bủa của âm làm khí âm trong lòng đặc đạo, sự phân hóa của âm làm cho dương sinh hóa thì đạo lý mới thành.

Thuần của tim là vị tha, thuần của tánh là chung ý chí, thuần của tình là nói ít nghe nhiều; nghe đạo lý tu thiên định là lấy Tiên Thiên bổ sung cho ý chí Tiên Hậu, làm cho thuần hòa như nhất thì đạo âm mới dứt độc cô mà trở thành thuần âm đặc đạo.

Còn việc đại sự đừng quyết đoán vội vàng để sự nghe nhiều rồi nhân hóa, đừng ép chế vội

vàng để theo dõi tiềm năng của đối phương, lấy tịnh chế động mà an phương vị. Có đôi khi sự nghe kia giúp ta mở được cánh cửa lòng.

Phật của lòng là khí thuần hòa trình sáng; trình biết cho trong thì dụng tín nghĩa, đức muốn cho trình thì bày trung hiếu, tình muốn cho an thì giảm dục vọng đòi hỏi thì đạo mới trưởng thành.

Làm cho người nghe thấu đạo lý sửa cái sai lòng, cho người hiểu đổi tầm nhìn cũ kỹ, khí âm ban ra; như giàu biết bố thí thì phải có lòng thi nhân, lòng biết vị tha thì học kinh điển để trình sáng, tình biết văn hóa thì hội người hiền để bổ sung, thì Phật tức tâm sanh thuần khí đem Tinh Tú vào làm sáng Mặt Trăng.

Không lạnh nhạt làm khí âm cô, không buồn chán làm trí âm độc đoán, mà cho đi cái lạc tình quang rồi cho qua trí lạc đức tin để làm lại cái thiếu của lòng mình là sanh lòng nhân. Cái hư của phiền não mà thuần hóa nhất âm sanh, “độc quá thành cô đơn, độc tôn thường cầu bại.”

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô Thiên Cương Di Lạc Vương Phật.

Nam Mô A Di Đà Phật Vạn Vật Thái Bình.

Ta là người tu thiền định lấy được sự biến thái của lòng mình thái quá và bất cập của khí âm không đi vào thuần nhất. Đến đó ta thiền định và nhập thất cho nhiều để tiêu chất xám khí dương.

Lấy cái sáng trị cái tối, lấy cái tịnh trị cái động, lấy sự đơn giản trị các thứ phức tạp ở trong lòng, lấy trí Tiên Thiên trình sáng dạy lòng của Tiên Địa âm cô thì ta đắc đạo.

Lòng tĩnh lặng mở ra sự dung chứa lớn của lòng, trí thanh sáng dạy trí ưu tư, tánh nhân hậu dạy lòng phiền não; ta tu bổ như vậy là lấy rộng dạy hẹp, lấy cao dạy thấp, lấy sâu kín dạy sự cẩn ý thận ngôn. Đó là thay đổi tầm nhìn của ta và tiềm năng cho hậu học.

Nhờ ta biết đối phương vị trong lòng thì lòng trình ba sáng suốt theo về, hàm dưỡng khí Trời mở ra đức trọng kết thánh thai, tức đem tinh hoa của ta và Trời Phật hiệp lại thánh hóa

nhân của trí tuệ ra được một Kim Thiên Tử trong ta.

Động nó là pháp thân đi khắp Trời mây, tịnh nó thâm khí lành hàm dưỡng thể trí, an nó vui đơn giản trong cõi vô hình, bình nó nhả văn kinh đạo học. Giữa ta với nó tự nhiên học thông kinh điển.

Đến đây pháp tức thị thân, nó không hình lại thường ăn tinh hoa Trời đất, sắc tức thị không, nó vô nam vô nữ nên vào Tiên Thiên không luyện tình, vinh hư không bại trí mà làm cho ta mở ra một trường trí để trí tuệ cao siêu.

Thắng cái lòng âm cô không luyện ái, cứng cái trí không nhu nhược giữa Vân Đài, học để mở Tu Di không cầu thắng hay bại. Đó là lòng không lòng nam nữ của thiên sư đi đến đức tánh thuần âm và thuần dương trước khi thành đạo.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô Thiên Cương Di Lạc Vương Phật.

Nam Mô A Di Đà Phật Vạn Vật Thái Bình.

Nghịch cảnh ta biết đi qua lòng không còn khổ cảnh, trí độ lượng mở ra ta không còn thấy đối nhân tình, yêu thì đãi lời văn minh không thù thì tha tình không hận; như con thuyền không đáy mới không chìm giữa biển Trời khi gặp bão ở Thiên Không.

Âm biết giải đến cùng ngôi âm thuần ngôi thanh tịnh, huệ phát đến cùng Trời biết ẩn tánh khai ngộ trí tuệ cao thanh. Đến đó ta phải nó ta không mới là người đắc đạo.

Dương kết thánh thai mừng Trời cho ta dưỡng đạo, tinh ba kết Tâm Thiên là đạo ta tâm ta, Thế Giới Ta Bà ta biết đối nhân xử thế. Đó là đạo không tánh vì thiên tánh ta đã tìm được Thiên Chân.

Không tánh trần không sắc giới của vô minh, không trí trần để kết thánh thai Phật Tử, không dục ý phạm để dương hóa thuần dương; chơn dương của đàn ông là Thánh Thai Phật Tử, cái Tiên Thiên chất xám linh thiêng hội tụ, cái lý vô thường sanh ra hệ thần kinh của thánh thai.

Đến đây Trời có gì thì cho ta có nấy; một vị Ắ Phật từ thánh thai sanh ra là Trời cho người tu chánh pháp kết Bộ Máy Huyền Cơ giữa đạo và Trời.

Dạy ta thuở ban sơ chiết nguyên hồn từ Thượng Đế, phần thứ nhì là Nhất Điểm Linh Quang từ cõi ánh sáng, phần thứ ba là thần hội hồn; cái trí tuệ của Vô Cực tái sanh.

“Nguyên thân, nguyên linh và linh hồn” nó là Tam Thế Phật trong mỗi con người, Hậu Thiên nó là “thần, khí, tinh”. Nên sư thiên định nhập hóa vào Tiên Thiên người tu phải ăn Tinh Tú Trời Trăng để cho thần đầy phát huệ.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô Thiên Cương Di Lạc Vương Phật.

Nam Mô A Di Đà Phật Vạn Vật Thái Bình.

Thần đầy phát huệ, khí đầy phát thiên cơ và tinh ba đầy phát lòng nhân của Thánh Nhân; vì lợi ái quần sanh mà ta đắc đạo, vì Tam Nguyên Thần của ta nó ở cõi Trời trong sáng. Nó không

ăn chay hay ăn mặn như xác phàm phu, nó kết thai ở Thiên Ngoại Thiên là vậy.

Hễ ta ăn khí mộc dương quang là khí thuần dương làm cho dương thần no về đạo, trí thần no về đức trọng, nhân thần no đủ về trí tuệ của bốn hướng tám phương. Từ đó phát sinh các Huệ Mạng Kim Cang.

Kim thiên Tử ăn Mặt Trời để lấy lửa luyện vàng, đăc thành thân pháp gọi là đăc Kim Thiên Tử để đưa ta vào đăc Phật; ta ăn Mặt Trăng là ăn khí hoàng đạo, trong khí hoàng đạo sanh ra khí Hoàng Kim. Người ăn khí Hoàng Kim vào nội tâm sanh ra đường văn minh Phật Pháp.

Đó là Tiên Thiên giáp vòng Tiên Hậu giao nhau thì thánh thai Kim Thân vào ngày mùng tám tới ngày mười sáu (08 - 16) Trăng tròn thì cỡi ánh sáng ban cho một Đại Thiên Vũ Trụ đi vào Tam Giới.

Thuyền Vũ Trụ đi vào Tam Giới có mang theo một nguồn sinh khí hạo nhiên, luồng khí hạo nhiên này là dòng sữa Mẹ của Trời Tạo Hóa để nuôi Thần Tiên Thánh Phật trong vô hình.

Còn nuôi Kim Thân thần huệ cho các nhà đạo đức để phát tiềm năng.

Phần thứ nhì nó phát ra dòng suối Cam Tiên Lộ; cõi Phật lấy đó luyện phép Cam Lộ, còn cõi vô hình lấy đó luyện Kim Đơn và các thuốc trường sanh hay là Kinh Huỳnh Đình để đắc đạo.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô Thiên Cương Di Lạc Vương Phật.

Nam Mô A Di Đà Phật Vạn Vật Thái Bình.

Khí đó đi vòng Địa Cầu thì sanh ra Vạn Pháp, nó đụng vào mặt đất sinh ra vạn tánh dược để nuôi cho vạn thảo mộc để dự trữ linh tánh của Đấng Tạo Hóa sanh thành. Vì vậy vạn mộc có sức chứa vạn dược, vạn thảo nó cũng tu thân nên nó lấy khí linh thiêng này chứa vào ở trong mình, mỗi tháng để thành diệu dược càng lâu nó thành nguyên thần để cứu muôn ngàn bệnh của người ta.

Thần Tiên biết vậy lấy đó mà dùng luyện Kim Đơn mà đắc thành Tiên Thể, nguyên thần ta được suối này uống vào giải khát dục vọng của thường nhân, tắm sạch để tẩy trần để vào cửa đạo phi thường đạo.

Vào thời kỳ Trăng thượng huyền là từ ngày mùng tám tới ngày mười sáu (08 - 16) thì dòng khí này đi giáp Quả Địa Cầu cho tới ngày hai mươi bốn (24) mới thôi. Quả Địa Cầu lúc đó mưa nhiều để thanh lọc khí Hậu Thiên ô uế, nước biển thời kỳ này dâng lên cao hơn thường nhật để nói lên tám ngày khí thuần dương đi vòng qua Quả Đất. Đó là Trời ban lộc nước đến chi dân.

Nên những nhà Tiên Phật Thần Thánh lấy ngày này không đi làm mà vào thất luyện tập ở Trung Thiên, luyện cho cái nguyên thần, nguyên tánh và nguyên tinh thu nạp dòng khí linh thiêng của Tạo Hoá ban xuống cho Thần Tiên Thánh Phật và nhân loại thảo mộc khắp các dãy Ngân Hà.

Những nhà thiên sư ở Trung Giới họ cũng đi nhập định trong chu kỳ Trăng thượng huyền

cũng như ta, để tạo tâm của họ để phát huệ và tu bổ trí tuệ, trên Trời ngày này là giờ tu đạo của Quần Tiên Chư Phật. Nên không có thượng triều.

Phật lấy ngày này tu dưỡng thần quang huệ mạng, cõi Tiên Thiên tu luyện phép màu, Chư Vị Thánh Thần tu luyện tinh hoa của Trời Đất.

Định để Kim Thân hóa thân,
Quán để thông thần đạt đạo.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô Thiên Cương Di Lạc Vương Phật.

Nam Mô A Di Đà Phật Vạn Vật Thái Bình.

Dòng khí thứ ba từ ngôi Thái Cực sanh ra trung tim sinh lực của Vũ Trụ, ngôi dương sinh ra ngôi âm để cân bằng ba nhịp tim của Vũ Trụ.

Nhịp thứ nhất là Thái Cực động sinh, nhịp thứ hai là dương cơ dương hóa, nhịp thứ ba là âm thu. Đến cực rồi biết quy về.

Nên nhịp thứ nhất là Tiên Thiên, nhịp thứ nhì là Tiên Hậu, nhịp thứ ba là nhân loại vạn vật

phát ra rồi nó biết đi về. Nên từ vô chung hữu thủy hữu thủy ai có trái tim đều đồng nhất theo sự phân hóa của tim thần từ Thượng Đế phân tim.

Nên Thái Cực là Đệ Nhất Cầu cõi sanh vạn hữu, bảy tầng khí hóa dương từ đó nổi sanh ra bảy cái Mặt Trời, mỗi cái Mặt Trời nhỏ hơn ngàn lần, cho đến Mặt Trời của ta là nhỏ nhất, mỗi Mặt Trời đại diện cho Dương Đạo của một dãy Ngân Hà.

Nên trái tim của Phật Tiên Thần Thánh đi theo đó mà sinh hóa cho nhân loại cùng tu theo, cũng như trái tim của nhân loại chúng ta đi theo Đường Xích Đạo của Dãy Ngân Hà này. Cho nên ba nhịp tim đó nó sanh ra Đường Xích Đạo, Đường Vương Đạo và Đường Hoàng Đạo ở Hậu Thiên.

Trong Mặt Trời Tiên Thiên đi theo đường Nguyên Hanh Lợi Trinh, là đi ngược lại thời gian để quy hồi nhất bản, các khí Vô Cực và Hư Không tiếp dẫn to lớn và màu nhiệm lạ thường; như tự sanh, tự trưởng, tự tiến, tự hóa. Nên thế giới ở trên Tiên Thiên gọi là trường sanh, sống

hoài không già không bệnh yếu và không chết;
là những Thần Tiên dứt nghiệp luân hồi.

Còn Dải Ngân Hà của ta dòng khí đi xuống,
nên đẩy Dải Ngân Hà của ta từ cõi Trời bảy
mươi hai (72) tụt xuống xuống bảy mươi một
(71), mỗi lần tụt xuống là một cuộc chấn thiên
động địa, rồi từ bảy mươi một (71) xuống (70),
ba lần biết thế cõi Trời tụt xuống sáu mươi chín
(69), sáu mươi tám và sáu mươi bảy (68 và 67).

Hiện nay Quả Địa Cầu của ta và Dải Ngân
Hà này đang tụt xuống cõi sáu mươi sáu và sáu
mươi mươi lăm (66 và 65).

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô Thiên Cương Di Lạc Vương Phật.

Nam Mô A Di Đà Phật Vạn Vật Thái Bình.

Cõi sáu mươi lăm tới cõi sáu mươi ba (65
tới 63) là là giáp vào cõi Ngân Hà của Âm Đạo,
mười tám (18) cõi thấp nhất có một mặt Trăng,
không có ánh sáng mặt Trời, nên khí âm ô uế
không có khí dương đốt sạch, không có Mặt

Trời đốt nên đơ bản vô cùng và hôi tanh tột đỉnh. Cõi đó là cõi các chất phế thải của Vũ Trụ từ Tạo Thiên Lập Địa đến nay dồn xuống và nơi chứa đựng những linh hồn tàn bại đạo đức. Nên gọi là nơi phế thải của khối tinh thần.

Kỳ Ba xong chu kỳ đổi địa lập Thiên Đạo trở lại thì Thượng Đế cho các Linh Châu Tử vào Địa Ngục đốt nó thành tro bụi để tận diệt ô uế trong Dải Ngân Hà, không lập ngôi Địa Ngục nữa.

Cái khí thứ ba Mặt Trời sanh dương mộc; các thảo mộc sanh ra có dưỡng khí, Mặt Trăng sanh ra dược thủy, mặt đất sanh ra thán khí. Hai khí này ngày theo Đường Xích Đạo để bổ dương cho Đường Hoàng Đạo, đêm cho Đường Hoàng Đạo để bổ âm cho Đường Xích Đạo.

Tới chu kỳ Trăng Thượng Huyền là mở cửa Vũ Trụ; Âm đổi qua Cung Càn, Dương đổi qua Cung Khôn để tiếp hồng ân của Tạo Hóa mà đem luồng nước Cam Lô xuống rửa Quả Địa Cầu.

Sau giờ màu nhiệm này người thiên sư nhập thiên thất tức là đi du lịch theo cái sinh khí lớn

thâu hồi mà trở về với Vũ Trụ Đại Thiên, tinh thần ta mới khai mở một cách dễ dàng. Đó là tu nhất kiếp ngộ nhất thời.

Sự hiệp nhất thời kỳ của Trời mở cửa đôi Khôn thành Càn, đôi Càn thành Khôn; giờ phút đó ta mới đổi Khôn Càn Bát Quái nhân thân của ta được, ta mới đắc đạo.

Dòng khí thứ ba nó gọi là dòng khí pháp thí của Trời cho ai biết tu luyện và Tiên Thần Thánh Phật lấy đó mà xài, của Trời không thiên vị người lên thuyền thì đưa nó qua sông Bỉ Ngạn, về lại Bồng Lai vào đó học Phật học Đạo trong hai mươi bốn (24) trường của Trời của Phật tự do thiện hóa tâm mình.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô Thiên Cương Di Lạc Vương Phật.

Nam Mô A Di Đà Phật Vạn Vật Thái Bình.

Dòng khí thứ ba là khí Tinh Tú Trời Trăng; ta luyện pháp ăn khí Trời cho nguyên thần ta thuần dương, luyện pháp ăn Mặt Trăng cho tánh

ta phát sinh Minh Cảnh Đài thuần âm, luyện pháp ăn Tinh Tú là ăn tinh hoa sáng suốt trong Trời Đất, trí tuệ lớn trong Vũ Trụ để đạo lớn ta thành.

Nguyên thần của ta ăn no đủ thì thần phát quang, trí tuệ được khí ta ăn tròn sáng thì trí phát huệ, tiềm năng là Tinh Tú; Tinh ta ăn tròn đầy lòng phát trí tuệ và phát đại tiềm năng.

Còn chánh Pháp Như Ý là đưa thân ta đi qua Thất Trùng Thiên làm phương tiện của Thuyền Bát Nhã tức ta đi và Thiên Ngoại Thiên hàm thụ Đạo Trời Pháp Phật Thánh Kinh để cho ta chính tâm mà đắc đạo.

Học Đạo Trời ta phát sinh ra Huệ Mạng Kim Thân, học Pháp Phật ta đắc các ngôi Huyền Tấn Chi Môn tức là luyện Kim Thiên Tử thành Phật, học Thánh Kinh ta mở Tâm Kinh đại giác để cái sự hiểu biết của thiên thời địa lợi, ta chi ái lại cho Quốc Gia làm tròn bốn phận của người công dân yêu nước.

Từ đó ta nhập định thân ta đi học Phật, tánh là luyện Pháp Môn Đẳng Đàng Bái Tượng trên

cõi Tiên Thiên, tâm ta phát minh nguồn đại giác
chơn kinh đại trí, đại huệ.

Tâm sinh tâm hà tâm vô lộ,
Tánh sinh huệ hà huệ vô căn.

Người tu thiên định vào giờ dương ngồi về
hướng bắc; “phương Nhâm, Quý, Thủy.”

Giờ dương có ba thời kỳ; thuận dương là giờ
thần truyền thần, giờ Thái Dương xuất nhập vào
thiên liêng màu nhiệm, giờ dương trưởng khai
hoa nở nhụy, phát huệ và thấy biết việc thiên cơ.

Dương được thuận chơn dương hiển Thánh,
Đạo được thành cứu cánh linh dương.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô Thiên Cương Di Lạc Vương Phật.

Nam Mô A Di Đà Phật Vạn Vật Thái Bình.

Người tu thiên định theo Đạo Trời Pháp
Phật Thánh Kinh vào giờ âm hướng về phương
Nam “Thiên Môn” để thấu Hỏa Bính Đỉnh của
Ngọc Đế của Trời Nam, luồng tinh hoa này phát
ra Minh Cảnh Đài giúp cho ta khai mở tiềm

năng tìm về được vị lai và quá khứ để cho ta trí tri mà thành đạo.

Thời thuận âm là thời kỳ thâm chất xám của nhật nguyệt tinh, thời kỳ thái âm là quờn trình cho Vũ Trụ; ta học Trời dạy, thời kỳ âm trưởng lấy âm bổ dương, như giờ âm thủy là giờ âm và giờ âm hỏa giáp vào nhau làm cho thủy hỏa ký tế, lúc ta thiên định xong ta ngoại thiên và vị tế, vị tế xong rồi thì ta lại ký thể thì phát sinh trí tuệ và thiên cơ. Ấy gọi là tham ngộ.

Giờ ta nghỉ lại thấy biết thiên cơ gọi là phát tiềm năng, giờ ta nhập xuất thấy biết gọi là phát huệ; từ đó ta tìm ra ngàn kiếp trước của ta mỗi chu kỳ là ai, sau chu kỳ đó ai lại là ta và hiện hữu ta lại là ai, khi đắc thánh thai ai lại là ta, để sự chiêm nghiệm đó thiên cơ cho ta đắc đạo.

Hiểu đến đó tự ta biết đổi tầm nhìn; thấy không còn thiên cận, yêu không còn nông cạn, thấp sáng Linh Đài để học tánh giác ngộ của Đức Phật Như Lai, khi mở Minh Cảnh Đài thấy ngàn kiếp ta không dám nói là ta đã không sai phạm lực Trời.

Có nhiều kiếp ham chơi sai phạm điều thiên lý, có nhiều kiếp tuyệt vời ta khuyến khích ta thi, thiên lý mở ra mỗi đời như một tuồng hát, như một cô đào chú kếp, ta là ai trong sắc tướng âm thanh, cô đào nhận những món quà lòng chua chát, chú kếp thấy tình bạc hơn vôi. Đen trắng dòng khơi làm đắm thuyền từ của người ta tu đạo, nhìn đó biết rồi không chết giữa dòng khơi.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô Thiên Cương Di Lạc Vương Phật.

Nam Mô A Di Đà Phật Vạn Vật Thái Bình.

Biết đến đó người tu ngưng lòng dục hải, hiểu đến đây người tu thay đổi tầm nhìn, yêu trong đó vạn tình người thực nữ phải biết là ta chưa dứt nghiệp, tình đến ngộ đạo rồi ta muốn thoát dòng trôi.

Đứng bên giác mới thấy tâm luân hồi là đại, đồng Chư Tiên ta nhìn họ mắc cỡ đạo quả của ta chưa thành, vào lại thế sanh dứt lòng không biển

hận, thẳng được lòng mình không muốn nhuộm màu đen.

Từ đó khí dương đi giáp vòng Thiên Xích sanh ra Dương Đạo, Đạo của Mặt Trời phát ra Dương Hanh Lợi Trinh là sự phát minh của Thượng Đế và Đức Phật.

Dương sanh ra thuần huệ; Mặt Trời mọc trong Tiểu Xá Vệ Quốc của ta để dạy đạo dương chánh thần trung thanh liêm đạo cả, cho lục căn lục trần và một ngàn hai trăm năm chục vị Tỳ Kheo (1. 250) ở trong Xá Vệ Quốc của chính ta.

Hanh là Mặt Trăng sanh ra chơn như; như đạo có trí tuệ sanh ra thủ tướng để dạy quần thần hành như chi đạo, là đạo của Thập Thiên Cương; Mười nấc thang Trời.

Lợi ái của Thánh Nhân sanh ra mười hai bộ trưởng là Thập Nhị Địa Chi, mười hai chơn huệ mở ra gọi là Thập Nhị Thánh Hiền ở trong ta, đem lại sự ích quốc lợi dân trong Tiểu Địa Đàng, đem lại sự kinh bang tế thế trong Tiểu Xá Vệ Quốc.

Trinh là tinh hoa của Quốc Gia sanh ra Tòa Tam Pháp; thần đầy lập pháp nhân trị, khí đầy

lập hiến pháp di nhơn, tinh đầy lập hành pháp làm tròn bốn phận. Từ đó khí Tiên Thiên tinh hoa lập ra Quần Tiên Hội ở trong ta đại diện cho thượng nghị sĩ.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô Thiên Cương Di Lạc Vương Phật.

Nam Mô A Di Đà Phật Vạn Vật Thái Bình.

Khí Hậu Thiên Tinh Tú hội tụ Thần Tiên thành Địa Tiên Hội là Thần Tiên Hội; Địa Tiên Hội lập ra hạ nghị sĩ thay mặt sự nghe thấy trong nhân gian, tức là đại diện thần dân lập ra Quốc Hội trong Xá Huệ Quốc, Xá Vệ Quốc lập ra Vương Đạo thờ Trời để quờn đạo, Vương Chánh Thần Trung tiến cử hàng trung quân ái quốc làm bốn phận chi dân.

Đạo Thần Tử là Vương Hanh; sự hành nhơn tế thế chi dân làm cho dân giàu quốc mạnh, tài thần phải đi theo sách lược chi dân của Quốc Gia để kinh bang tế thế mà làm cho nước giàu mạnh phú cường.

Đạo của trọng thần dương ái làm lợi ích Quốc Gia, đem lại sự sách lược kinh thương phồn thịnh làm cho quốc thái dân an, thái bình thanh trị trăm họ tức là ích quốc lợi dân tự do ngôn luận.

Đạo của thần dân là Vương Hanh Lợi Trinh; dưng ái với Quốc Gia làm trinh sáng sơn hà, tinh tú học đắc tài hoa dưng trinh là ái quốc, thiên sư phát huệ đắc đạo dưng sở học vô hình dạy dân là dưng trinh ái Quốc Gia.

Công dân phát giàu biết làm tròn nghĩa vụ, thuế thu cho nước là làm tròn bổn phận để trinh sáng Quốc Gia là hàng ái sơn hà.

Dương chánh thần trung, hanh chánh thành nghĩa, lợi chánh giàu mạnh, trinh sáng làm tròn. Trời có Đức Háo Sanh cho nhiều hơn lấy, Thần có trí bác ái tha vạn thù đắc đạo.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô Thiên Cương Di Lạc Vương Phật.

Nam Mô A Di Đà Phật Vạn Vật Thái Bình.

Khi lập xong Tiểu Thiên Địa; đối nội là hành như chi đạo lập bình chuẩn lớn trong đời sống chúng sanh, cứu khổ trong vạn dân là cho sách lược dân giàu giảm thuế thu dân, để dân có chút ít dư tiền mà làm sở tại của mình “của riêng” để mở mang điền thổ gia cư, để dân biết học thương gia, làm thương nghệ, làm Quốc Gia giàu mạnh và phồn thịnh.

Lực như trị dạy nhiều hơn phạt dũa, giúp nhiều hơn cướp lấy, vị tha nhiều hơn phạt tù, làm cho lòng dân có chánh ái; dân có giác ngộ biết hối cải để chánh trung, thần biết tiết độ để chánh kiến, nhân tình biết thay cũ đổi mới để tầm nhìn, làm cho luật nhân trị tự giác và giác tha thì nước không đòi dân trị thì dân đã làm theo thành ý.

Người trên cứu dân dân làm tròn nghĩa vụ, cho dân tu Đạo Trời để thuận Thiên, lòng người đi theo thiên thời thì Trời giúp an lộc nước, cho dân tu chánh Phật Pháp họ thâm linh khí thuần dương vào lòng đất làm cho thuần khí mùa màng.

Các âm tà âm tặc ly khai Quả Đất, ly khai Tiểu Thiên Địa làm cho lòng dân thuần lương, làm cho khí tiết thuần hòa như Trời trong ta đó vậy; không mưa gió bão giông động thiên động địa. Đó là đạo ích quốc lợi dân văn minh ở trong một tịnh độ.

Người tu phát huệ họ biết trước thiên cơ và vận ngũ hành thay đổi ngươn sinh để phát minh con đường Thông Thiên Học, tức là học được cái đời sống siêu nhân làm cho dân được mạnh khỏe.

Đắc trí tuệ thành Phật Tiên Thánh Hiền ra giúp nước, nước được Trời ban hàng lợi ái quần sanh, Quốc Gia có được Thiên Tài bảo an cho Tổ Quốc. Đạo đó là đạo của Trọng Thần là trụ cột của Quốc Gia biết ái nhân hòa.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô Thiên Cương Di Lạc Vương Phật.

Nam Mô A Di Đà Phật Vạn Vật Thái Bình.

Ta tu chính Tiểu Thiên Địa xong thì lập đạo đối ngoại; đạo đối ngoại là dùng nghĩa cử để đắc nhưn hòa, lễ làm người và ta ban giao có tình và chí nghĩa và có nghĩa cử là thủ tín “một lời đã hứa tứ mã nan truy.”

Được trọng lễ thì cử người giỏi về kinh thương tế thế, đem thần tài về làm giàu mạnh Quốc Gia. Đó là tu bổ lại sự người cung kẻ cầu. Đạo kinh thương là đạo cầu hòa, có hòa nhưn mới sanh lợi ái.

Ái quốc là biết đem nhân nghĩa để làm giàu lợi ái quần sanh cho thiên hạ giàu mạnh thái bình; Tiểu Thiên Địa ta thiếu Ngũ Kim, đem nó vào để đúc Phật Vàng, Tiểu Thiên Địa ta thiếu ngũ cốc, đem giống mới về phù hiệp phong thổ địa lý thời khí để nuôi dân.

Ta thiếu Ngũ Luân mượn Thánh Kinh cho dân học, đủ đạo Ngũ Thường mà thuần lương nhân ái. Đạo ta thiếu Ngũ Đức từ năm Trời; cho dân tu chánh pháp đem vào khai mở tâm can, tâm phát huệ được chánh thân, can phát huệ được trung thân, thận phát huệ được cố vấn, lòng phát huệ được nghĩa thân, phế phát huệ

được Bác Học. Quốc Gia mà được Ngũ Đức mới thay Trời hành đạo, đó là hàng đại đức.

Cái đạo của thiên sư là lấy sự Thiên Ngoại Thiên, dân giàu tu bổ cái Thiên Nội Thiên tức lập lại Trời trong ta đó vậy; Thiên là Đạo Trời, cơ là cơ ngẫu sự tuần hòa biến dịch.

Dải Ngân Hà ta phải theo Ngũ Ngươn; ngươn đầu là Thái Nguyên nguồn cội, nên mọi sự phải đi theo Đạo Trời để trình sáng nguyên linh. Nguyên nhì là Thái Thanh mọi sự hành như phải đi theo Pháp Phật để Vạn Pháp Triều Tông.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô Thiên Cương Di Lạc Vương Phật.

Nam Mô A Di Đà Phật Vạn Vật Thái Bình.

Nguyên Tam là Thái Hư; những cảnh Trời sắc giới và tướng giới phải tu tới đắc không sắc tướng âm thanh mới được đắc đạo, quờn đạo, quờn Phật lại thế gian cho Kim Thân thành chánh quả.

Nguyên tứ là Hư Linh; đời sống của cõi vô thượng không có vật chất, thân pháp bằng tia ánh sáng Kim Cương, tia ánh sáng Laser nên họ không nhập vào các cõi Trời hữu tướng. Vì ánh sáng Laser sẽ tàn hại các cõi hữu dư.

Còn họ xuống làm việc thì Đấng Thượng Đế phải dùng ba thời chất xám chín Trời che tia sáng Laser họ lại để không hại tới bốn hướng tám phương và hạn chế sức sáng bên trong của họ, họ mới bước qua Thiên Ngoại Thiên mà làm việc và đi lại trong Trời người. Còn bằng không được vậy thì họ ở trong cõi ánh sáng họ không nhập thế và nhập Thiên.

Nguyên ngũ là chúng sinh; đời sống có tam thốn khí và “tâm can tỳ phế thận”; tâm sinh thần để thấy, can sinh ý để nghe, thận sanh trí để hiểu, phế sanh tánh giác để phát minh, lòng sanh tình để lòng ta chi ái.

Bốn nguyên trên không có ngũ hành nên không phụ thuộc vào lục dục, không lệ thuộc vào lục trần lục căn; họ tĩnh nhiều hơn động, họ thanh nhiều hơn dục, họ trinh sáng nhiều hơn

phiền não. Nên gọi là đứng ngoài Tam Thể Tam Thiên.

Ý đạo ở đây nói đốn ngộ không, thân pháp đến đó học phải không thương thì không sanh thù, phải không yêu thì không sanh hận, phải không trí thì không sanh so đo, phải không lòng thì không sanh nhân và quả làm cho nghiệp chướng luân hồi mọc ra; còn không sanh nhân và quả thì mới dứt luân hồi, phải không tánh thì không sanh trí đồ kỵ. Chử ngộ không là không mang năm sắc đó về Trời.

Các nhà chưa đắc đạo nói ngộ không là không không, không có gì cả? đó là cái ngu không là tâm không chứng đạo, nói như vậy gọi là đại ngu không thì đúng với Đạo Trời, gọi là lấy cái đại trí ngu mà đòi đại trí tuệ. Cho nên Trời lớn bật cười to “cái thuyết đạo gì mà không Trời không chủ.”

Ngộ không là không ta tức không có phàm tánh thì Trời Phật mới dạy đạo lý huyền vi, để học cái có của Thiên Thượng hành văn Tâm Kinh mới mở.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô Thiên Cương Di Lạc Vương Phật.

Nam Mô A Di Đà Phật Vạn Vật Thái Bình.

Người đời cho châu báu là của quý, nhà Phật cho kinh tạng là màu nhiệm là của báu của vô thường. Nên không ban cho người chưa đến chỗ ngộ vô thường.

Đạo chưa ngộ không là lúc thương thì đeo đuổi cho được, lúc giận thì đập đổ phỉ báng, lúc yêu thì cầu cạnh dựa nương, lúc hận thì chiến tranh giành giựt, lúc ái mộ thì đưa rước cầu kỳ nâng niu tận tụy, lúc giận thì sanh tâm ruồng bỏ mặt nhục thị phi, lúc thắng thì vinh danh mừng vui cao ngạo, lúc bại thì tự tử quyên sinh, lúc giàu thì mua quan tấn chức, lúc thiếu thì sĩ diện hiền tài. Ấy là cái đạo của người chưa ngộ không luân hồi mặt kiếp.

Nên nhà Phật dạy thiền sư không có năm thứ tướng này, là lòng không ma đó vậy, nó là năm đại tướng dưới bậc thần minh của ta, ta không tu chính đúng đường đi tới chỗ cao minh thì không

thể nào giúp cho ta đắc đạo và nó đắc Thánh Hiền.

Đạo ngộ không của năm tạng là; thương không thù để chánh lương tri, yêu hận để tròn chí ái, ái hơn hòa dứt tướng cầu kỳ, thắng nhường lời làm an bốn phận, bại không nản lòng tiếp tục di hơn. Đó là đạo của thiền sư đại đức.

Làm được vậy sanh ra ngũ âm; tha kẻ thù để âm lòng nhân đạo, thứ người sai lầm để âm trí vị tha, yêu hàng sĩ để âm nhân tình thế thái, giàu biết thi nhân để âm tình người, tu thân không sợ khổ để âm lòng của Đức Phật cứu khổ quờn sanh.

Đạo đó nó phát ra Ngũ Thường của Tiên Thiên; thường tha kẻ thù sinh tâm bác ái, thường tha mình sinh lòng nhân hậu, thường tha chúng sanh để đắc chân nhân, thường tha thiên cơ của nước để Quốc Gia đắc ái quốc, thường tha học sĩ, hàng sĩ để ta đắc được hiền tài.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô Thiên Cương Di Lạc Vương Phật.

Nam Mô A Di Đà Phật Vạn Vật Thái Bình.

Vô dân bất thành hiến pháp của một nước, vô hiền tài bất thành một đại thái bình của một Quốc Gia. Nên đạo đối nội đối ngoại của Tiểu Thiên Địa; sông không lập cầu đường địa không liên giới. Học đạo không kinh lộ của nhà Phật hàng tu đạo không thành.

Mỗi Dải Ngân Hà đường Trời không giống nhau, thế đi của chín khí có cách biệt để bảo vệ thiên lý, đó có sự tương ản của thiên cơ. Nên đạo của thiên sư không có trí tri cách vật là không vào được sự tiến hóa minh tâm, có tu cũng là sự thường nhân tri sự, “bạn cái áo cho dài thì gọi là đại thiên sư.”

Nên các vị Thánh Hiền và Thánh Nhân và Đại Đức xưa kia người ta nhìn xuống cười to và nói lớn; tu đạo như lông trâu và hàng áo dài mào lớn thành đạo như sừng thỏ. Nên các đạo tu chính Tiểu Thiên Địa là những người phát huệ thì hãy soi lại mình.

Trọng hiền để đắc hiếu liêm, đãi sĩ để làm tròn sứ mạng, yêu nhân chánh để được hiền

thần, ái học sĩ để đắc lòng nhân của Quốc Gia của Thánh Nhân. Vì lợi ái chi dân mà ta hoàn thành sứ mạng và công đạo ái quốc.

Đạo dăng ái là dăng chi tình để được bằng hữu, ái công khanh để được trung thần, giảm gia quy và gia lực để người tự giác, trọng nhân tài để được lợi tha là tha ái đến Quốc Gia.

Hữu đắc trí vĩ nhân cộng tri,
Bình gia quy phát sinh lợi ái.

Đạo của nhân trị chi quý; thương cho đồng tân phong cho đủ thì tài nhân cảm đức mà về, yêu công bằng chi dân cho đủ thì Thánh Nhân thấy biến thánh tâm về, hiếu chi tình dăng trình cho đủ thì thần nhân tứ hải quỳ xuống phụng thờ.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô Thiên Cương Di Lạc Vương Phật.

Nam Mô A Di Đà Phật Vạn Vật Thái Bình.

Đạo trị quốc là cơ, hàng Thánh Hiền là ngẫu, hàng Thánh Hiền cơ, đạo thần dân tu thiên

là ngẫu. Nên Tiên Thiên lấy Địa Tiên làm nền tảng xây dựng. Địa Tiên lập Tiên Thiên là nhà lớn của Trời để đi về, để cho nhân tài có đất dụng võ, để nhân tài có chỗ tu thành chánh quả. Đó là đất tịnh của đạo gia.

Nên đạo làm người không thể không có đức của Trời bảo dưỡng, không thể không có trí của Phật dạy đạo ái quốc để nuôi dân. Nên đạo của Thánh Hiền thờ Đạo Trời là người con có bậc chí hiếu.

Vua thờ Trời là bậc chí hiếu, Thần thờ Trời là bậc chí trung, dân thờ Trời là bậc chí nghĩa. Đó là nghĩa vụ của người tu, đó làm tròn bốn phận với Trời.

Thân ở trên lập Quốc Đạo thờ Trời, thờ Quốc Hồn để trả ân tình cho Quốc Hồn Tổ Quốc; đạo làm người ta nợ họ tác đất ngọn rau, đầu đội Trời trên đầu có ba tác thần linh, lẽ nào ta là một đấng trọng phụ mà phụ Trời phụ nước.

Linh hồn ta Trời sinh; thờ Trời là hiếu, Tổ Quốc ta Thánh Nhân dựng nước ta đã trả tình nhà, tôn trọng đạo lực của Quốc Gia làm người

phải trả trung trả nghĩa; sanh như tướng, tử như Thần là đạo của những bậc chí nhân.

Hiếu không để thiếu trung, tình không để thiếu lễ nghĩa, ân không để thiếu báo đáp, tín không để thiếu tư duy. Cái đạo trí tri là chi tình để cho tất cả nhân tài quý xuống thờ Trời để trả hiếu.

Thờ Trời và thờ Quốc Đạo làm mục thước luyện rèn nhân cách của tam quân, của lòng dân trăm họ; quân có đạo minh tâm, thần có đạo trung dũng, quan có đạo làm tròn nghĩa vụ, dân có chỗ tiến cử đức tu thân. Cả toàn dân làm tròn sứ mạng là sứ mạng thờ Trời để phục Đức Háo Sinh. Thờ Trời Trời dạy cho nhân tài bảo quốc, dạy cho hiền chánh yêu nhà, dạy cho thần dân dâng trung hiếu.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô Thiên Cương Di Lạc Vương Phật.

Nam Mô A Di Đà Phật Vạn Vật Thái Bình.

Trời là Đấng Tạo Hóa, là Đấng Cha Sanh; Trời là Cha tất cả hồn linh Thần Tiên Thánh Phật từ đó sanh ra, là Thiên Phụ Thiên Đạo, là Vua trên muôn Vua, là Tổ trên mọi Tổ Đường, là Chúa trên muôn vạn loại, là Thầy Trời trong Phật Tiên và Chư Vị Thánh Nhân.

Đạo di Thiên thờ Trời là chánh hiếu, pháp di Phật thờ Phật Tổ là chánh Hiền Nhân, kinh di tâm thờ Thánh Nhân yêu nước là chí nghĩa, Quốc Gia di giáo thờ Tổ Đường Đạo Rộng Tiên là đạo của bậc chí trung.

Nước không thể không có Vua; không Vua là không có đạo ái quốc, nhà không thể không có Thánh Hiền; thiếu đạo an dân, dân không thể không có trọng thần; là hiền thần nhân sĩ để đãi sĩ.

Thần là Vua, khí là Thánh Hiền, tinh là trọng thần là hiền sĩ; “Quốc Gia không có ba đạo này thì không phải đạo của Hiền Nhân.”

Quốc Gia không có Vua nhà lớn thiếu nóc, nhà không có Thánh Hiền thiếu trụ cột Quốc Gia, dân không có Hiền Thần Quốc Gia thiếu nền tảng ái quốc, đạo không Phong Thần cho

những người Đại Thần vì nước hy sinh thân dân lấy gì trung hiếu để mà trình.

Quốc Đạo để tôn nghinh lòng trung thần phải có hiếu, tu thân để vinh danh nghĩa cử của Thần Dân, tiến đức để Thánh Nhân trọng thần đãi sĩ, hành đạo chi dân cho dân giàu quốc mạnh là những bậc thành nhân.

Nước có nguồn Quốc Đạo làm nguồn dân trị, nhà có Thánh Hiền học sĩ có đạo tiến đức lập công, thiên hạ có lòng nhân dân tình để ái quốc, thiên hạ có công thần vì Tổ Quốc ghi công, chơn tu có lực thông mở lực thông cho nước, dân gian làm nghĩa vụ vì đạo ái quốc tôn thờ, sách lược có nhân trị của Quốc Gia mới thái bình vạn thuở.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô Thiên Cương Di Lạc Vương Phật.

Nam Mô A Di Đà Phật Vạn Vật Thái Bình.

Quốc không hồn trở thành loạn đảng, dân không Thánh Hiền loạn nghĩa phi nhân, đạo

không Quốc Đạo trở thành loại giáo, người không yêu nước tình lớn loại tình.

Quốc không thành quốc bởi vì loạn đảng phi nhân, gia không thể vì gia vì thiếu Thánh Hiền, làm thần chối Trời và loạn tín, làm dân chối Chúa và loại tin, làm con chối Cha Mẹ và Thánh Hiền loạn hiếu, làm nghĩa vụ của quân tử chối Quốc Hồn là loạn tâm, làm thần dân chối xứ mạng của Vua là loạn ái, làm người không tu thân hiến ái là loạn nhân. Đời đã loạn loạn thường đạo lý, nên Trời giận mà tận thế quần sanh.

Thờ Đạo Trời là phục lễ, học Pháp Phật là di nhân, hàm thụ Thánh Kinh là người làm tròn trọng nghĩa.

Thờ Trời phục vị lại nguyên thân, học Phật phục hồi lại nguyên khí, di Thánh Kinh cải thiện lại lòng Trời ở trong mình, ai làm được thì Trời Thiên ân xá, Quốc Gia nào làm được thì Trời Thiên ân xá, Thần Thánh Tiên tu được Trời Thiên ân xá và cho thành chánh quả Kỳ Ba.

Thế giới loạn là họ thờ Ngũ Giáo, chưa bao giờ họ chịu thờ Trời; nhân loại không thờ Đạo

Trời là bất hiếu, không tu Pháp Phật là phi nhơn, không học Thánh Kinh là phi giáo. Nên sanh ra đảng phái phân tranh tà chánh, làm mất đi cái đạo ái quốc trung quân mà thành loạn đảng phi nhân; chỉ thờ đảng mà không thờ Trời Phật, nên quốc loạn không thành quốc, gia loạn không thành gia, nổi da xáo thịt trách ai khi ta không thờ Trời để đại hiếu.

Đạo tự do đến chỗ con chửi Cha, nhà loạn hiếu, Thần chửi Vua, đạo loạn trung, tài nhân chê Tổ Quốc phụ lòng hiền sĩ, tài loạn trị, lực dùng pháp trị ép dân đến cùng khổ, lực loạn tín trung hiếu, thần thì ruồng bỏ, xài những người nịnh thần thì loạn đến tín nghĩa của Quốc Gia.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô Thiên Cương Di Lạc Vương Phật.

Nam Mô A Di Đà Phật Vạn Vật Thái Bình.

Cái đạo phi thường loạn đảng hỏi Trời không tận thế hay sao? Tạo sao mọi người hỏi tại sao Trời tận thế, bởi lòng ta đã tận thế trước

rồi. Người không thấy chỗ này cho Trời là ác, thần không nhìn xa được đạo này thì cho không có Thánh Hiền, dân oán không có lòng tin Trời là lòng người dạy sai đường Trời dạy từ xưa. Nên đem khí tà khí tặc, đảng phái vào lòng đất phá dòng chánh khí của Trời bảo hộ nhân sinh.

Trời sai Phật Di Lạc xuống Quả Địa Cầu di nhơn, dạy Vua thờ Trời để phục hiếu, Thần thờ Tổ Quốc để đạo phục nhơn, Phong Thần cho hiền sĩ Quốc Gia để trả công cho các vị ở Quốc Hồn yên vị, Phong Thánh cho Quốc Gia để nâng cao thành quả vô vi cho nước đi qua thời kỳ nhân quả của nước, cho thần dân tu thân lập nghiệp để phục lại nghĩa vụ và trả quả của bản thân. Được vậy cơ biến thiên đổi địa Trời ân xá vạn dân thì nước nhà mới thành tựu.

Phật giáng thế sáu mươi (60) năm mà ngồi âm thầm viết kinh để tải đạo, ta cho vào nhà Ngự Ông để sau này Phật thành đạo có tầm nhìn yêu đám dân hèn, yêu hàng dân và yêu bậc thượng nhân.

Khi tu đắc đạo có một tầm nhìn bao la tổng quát; nhân với hàng sĩ, ái với Thánh Hiền, yêu

nước chuyên cần viết kinh dạy đạo, đạo lý Thánh Kinh dễ hiểu để hàng đại trí Linh Vân. Còn hàng ít học hàng dân cũng tỏ thông đạo lý mà được cơ nguyên của Phật Di Lạc dẫn về.

Nhân gian biết trọng hiền tài và hàng sĩ, cho họ gia nghèo được tấn phúc hòa nhơn, theo chu kỳ Thượng Đức ta không cho Phật ở chùa, là ta muốn Phật đi khắp Năm Châu, thành quê đô thị để hiểu lòng người và cách sống của nhân gian, để Phật đổi tầm nhìn của Tân Kinh viết thành kỳ lý. Người đời nay tu đắc Phật đắc Đạo Tam Kỳ.

Được sống chung với nhơn loại thượng kỳ, nên Kinh Phật viết đời nay Đạo và Phật của Trời Phật nhập thế. Còn kinh của ngày xưa là Đạo và Phật của Trời xuất thế, chỉ chứng đạo cho những người chết siêu hóa linh hồn, thời kỳ đó khác xa không thể nói hết được. Nên đời này là Đạo Trời và Phật sai Phật Di Lạc nhập thế để đạo nhập thế xuống thế gian để tận độ quần sanh.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô Thiên Cương Di Lạc Vương Phật.

Nam Mô A Di Đà Phật Vạn Vật Thái Bình.

Phật Tổ Như Lai chọn truyền chánh pháp của Lôì Âm chín bộ đặt tên Như Ý Phật Pháp, Phật Di Lạc đem xuống thế gian luyện chín bộ pháp đó tu hành đắc đạo và thành Phật.

Ngài sai người giảng sanh tại thế tu tại Hậu Thiên luyện các bộ chánh pháp đó rồi sửa theo khí hóa từng Dải Ngân Hà để trở thành chọn truyền đạo lý của Nam Bang.

Theo dõi nguyên linh nguyên, nguyên thần và nguyên tánh đi qua chín Trời thông linh cùng Đại Thiên Thế Giới được rồi dạy lại cho quần sanh trong thiên hạ tu hành đắc Đạo và đắc Phật.

Phật Tổ và Thượng Đế nhờ Quan Âm và Đức Di Đà và năm trăm vị Phật A La Hán, Tỳ Kheo và các Vị Lão Tiên và Lão Sư sáu năm đưa đường và hộ pháp cho Phật về Hàn Lâm Viện học ở Tây Thiên Thế Giới. Hàm thụ Kinh Trời Pháp Phật và đạo lý Thần Đồng.

Sáu năm Phật học mở Thập Nhị Huệ là đắc sáu lục thông của nhà Phật, và đắc sáu lục tâm

thông của nhà Đạo. Nên thông hiểu tới được vùng Trời và thông hiểu tất cả nguồn đất và nhân loại.

Từ đó Phật trở lại thế gian lãnh ý chỉ của Phật Tổ lập Tân Chánh Pháp Như Ý, lập Tân Kinh Trời cho đúng chu kỳ Mặt Trời đổi đường đi trong Vũ Trụ. Tương lai mặt Trời sẽ mọc lại phương Tây, tất cả những cái đạo phương Đông đều thôi vị.

Phật là Thái Tử là con Trời uy quyền giàu sang phú quý, có thể làm Ông Trời con, đến khi người học Phật xả phú cầu bần của Phật Tổ, người học Phật lòng di nhân nên xả phú cầu bần an cho nhân loại trong kiếp Phật Di Lạc này. Nên Ngài lãnh lệnh Trời giáng thế.

Trời không cho Phật ở Chùa, Phật Tổ không cho Phật ở nhà Chúa “nhà Trời” lý do ở đó họ không cho Phật đi trong nhân gian thì Phật không không thấu hiểu lòng dân và xã hội; người giàu, người nghèo đang tranh cạnh lẫn nhau, mà ý Trời muốn Phật kỳ này là cơ tận độ thần dân.

Trước mười tám (18) năm lập Tân Kinh Tân Pháp phải sống nhân gian để thấu hiểu lòng Trời, sau đó mới cho Phật tự do và ngự ở đâu và làm gì thì tùy Phật lựa chọn.

Nước nào Phật ngự nước đó được chọn là nước Trời trong tương lai, nước Trời dân nào Phật muốn dạy Phật Tổ Như Lai phong giống dân đó thành dân Địa Đàng và thành Phật, cho họ có sách lược dân giàu quốc mạnh làm đàn anh hứng đạo trên Dải Địa Cầu.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô Thiên Cương Di Lạc Vương Phật.

Nam Mô A Di Đà Phật Vạn Vật Thái Bình.

Kính Bái

Đức Thầy Vô Danh Thị.

- *Hết Quyển. XI* -

Quyển. XII

Di Lạc Bạch Vân Kỳ Hội Thượng Phật

Lời Nói Đầu

Thần Nhân tu đạo thành trung chánh, Thánh Nhân tu đạo thành nghĩa vụ, Tiên Nhân tu đạo vì bốn phận làm tròn công ái, Phật Nhân tu đạo vì lợi ái quần sanh.

Hàng thiên sư muốn đạo mình linh thì trình lòng được thấp sáng trí tuệ, hàng quân tử muốn đạo mình ái quốc an dân thì đổi tầm nhìn để sanh kỳ trí rồi chung chí với thiên sư tầm ra lòng bác ái, ái tha vào lòng Trời thì đắc Thiên Chân.

Ai nghe bộ kinh này xin chay tịnh, y xiêm màu trắng để thấu sự trình sáng của Thượng Thiên làm mình nhẹ về điển giới, thanh về tâm lý để phát huệ căn, thấy lòng thiên sư có Phật Quang bảo hộ.

Đêm tham thiên giai ngộ Đạo Trời Pháp Phật Thánh tâm mừng vui quá mà khóc, vì ta tìm được tâm của Đức Phật trong ta hiển ra, vì ta tìm được đạo trí tri mà tham ngộ được thiên cơ ta là Phật sắp thành.

Từ đó chất xám của Mười Phương Chư Phật, chất xám của Tam Giới Ngũ Phương xuống lên đưa đón, như nhạc trời bốn phương đưa hàng Tiên Thánh về lại cội nguồn Thiên đê hàm thụ ta là Phật.

Nam Mô Vô Cực Quang Thượng Đế.

Nam Mô Vô Ảnh Quang Như Lai.

Nam Mô Thiên Cương Di Lạc Vương Phật.

Nam Mô A Di Đà Phật Vạn Vật Thái Bình.

Kính Bái

Đức Thầy Vô Danh Thị.

Di Lạc Bạch Vân Kỳ Hội Thượng Phật

Người thiên sư khi đắc hóa thân phải dùng linh khí để an thai, thiên định để an trí, đứng ra ngoài đạo có sắc có tướng để không nhiễm tâm trần.

An thân cho trí định, trí định thì huệ mới sanh. An tâm cho thần tịnh, thần tịnh sự thâm kín của Vũ Trụ mở mang ở trong ta.

Thấy đề mắt nhìn đề hiểu ra sự Thiên Tạo, nghe đề trí an đề hiểu siêu lý Đại Thừa, hiểu đề lòng không ràng buộc cho linh tánh tự nhiên. Cái hóa thân là Kim Tiên cho nó tự do tự tại vào cõi Tiên học lễ ở Thượng Giới.

Giới mình trong lời nói đề lý minh tâm, giới mình không cầu kỳ tánh đề trí không phạm giáo pháp, giới mình với Chư Tiên và Chư Vị Giáo Sư, không đùa cợt tư lòng.

Thần Tiên có nhãn thần đề đo lường chơn giải, có tai nghe đo được sự mình suy tư, có tha tâm thông hiểu điều mình muốn được. Vào thế giới không người phải tâm chánh tình không.

Đạo ta cầu học là đạo giải thoát, giải cái trí phàm phu để thoát lòng cầu thắng, giải cái danh hư vọng để thoát trí danh cầu, giải cái tánh tranh châu để lòng sạch giới mới thoát ra tầm nhìn của người dạy ta trình.

Đạo không cầu an mà cầu đắc thiên cơ tham ngộ, để các Lão Sư sắp số tùy tâm tỉnh giai không, cái có tưởng biết giải lòng đạo đi vào vô sắc, không đặt mình trong cảnh lãnh hội rồi tiến hóa để thành không.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô Thiên Cương Di Lạc Vương Phật.

Nam Mô A Di Đà Phật Vạn Vật Thái Bình.

Như cá hóa long nhìn hóa thân là rồng không còn cá, như thiên mã có cánh không phải ngựa phàm, như tim phát tới Minh Cảnh ta thoát tới cõi phi tâm. Đó là hóa thân của ta đổi thân phàm sanh ra thân pháp.

Vào nhà Tiên là đi học Đại Học Chi Đạo, vào thế giới không sắc hóa thân hàm học lại chi tình; Trời có muôn tình thật yêu thì hiển ái, đất có chí ái thật ái có hiển dâng, Tiên có lòng nhân thật thật thương thì trượng nghĩa. Đạo là đường dẫn ái đến dâng yêu.

Tình không dâng yêu không thoát ra tình hận, trí không dâng ái không thành sứ mạng của Thần Tiên, lòng không trống lòng riêng nặng chìm vào phiền não; tu thân là thoát lòng phàm để thắng thánh tâm, thắng cái lòng vào công danh không để chìm sứ mạng.

Được sang giàu không chối bỏ thiện duyên, đắc cao sang không chê hàng hiền sĩ, đỏi lòng trần không trách nhân quả chí công. Đó là đạo thẳng lòng mới thành chí nguyện.

Trời cho ta đủ an cái ta có, đạo ta đắc an cái ta không, được bao dung không lòng lợi lộc, huệ ta phát ẩn ý không lời, tâm ta khai cầu Minh Sư dẫn giải, đạo ta thành ta ân xá quần sanh.

Cao không ngạo là đạo thẳng mình, yêu không dục vọng là trí tha ái, tình không thù là thẳng tánh phàm phu, giàu không cầu kỳ là người đại đức, sang không phụ ái của nước nhà là đắc ân tình, cho không cầu báo là đắc thiện nơn, thí không so đo là hàng thánh thiện. Đó là đạo thẳng lòng “Hữu Xạ Tự Nhiên Hương.”

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô Thiên Cương Di Lạc Vương Phật.

Nam Mô A Di Đà Phật Vạn Vật Thái Bình.

Luyện tâm cầu Thầy để chơn giải, luyện trí rèn đức tánh để thẳng mình, luyện nhân phải

luyện sách lược nhân trị để đắc thế, luyện lòng; lòng không lòng mới thoát phàm thai.

Nếu người đắc tâm thông cái thấy có tâm nó ngay chánh cái lòng, cái nghe có tâm nó bác ái cái biết, cái biết có tâm nó phản tỉnh tầm nhìn, cái nhìn có tâm hiểu chiều cao của chi ái.

Tha để vĩ đại không đại trong nhơn tình, tha ái để phục sinh thiên tình không di hận. Đó là đạo thẳng mình ái mộ quần sinh.

Đạo thẳng mình; vui biết nhường lời để thẳng lòng tư ái, buồn phải biết lựa lời để thoát phàm tâm, được không quá mừng cầu kỳ thi giải, yên không quá trầm trí lạng vô tình, thương không quá buộc ràng mình vào tư ái để đủ tầm nhìn sự đối thế hòa nhơn.

Tịnh không để ép tánh đến lạng không, sự chơn tịnh là lòng không sanh phàm niệm, định không để ý tưởng buộc ràng nghi thức tôn giáo, định là lòng trống lòng thoát thế giới thời gian để đi vào thế giới không thời gian, cho lục tâm thông sanh huệ mạng.

Giới không để vào sắc phép tà linh; diễn đạt tài hùng biện bác, làm cho tướng sanh ra ảo

huyền ngoài khả năng ta, giới hạn ta tu giải thoát không đòi binh quyền.

Đạo giải thoát không vào nhân quả, trí giải thoát không theo tục phạm thì trí an lòng tịnh đi qua được cõi vô sắc giới của Thượng Thiên.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô Thiên Cương Di Lạc Vương Phật.

Nam Mô A Di Đà Phật Vạn Vật Thái Bình.

Tín đức không để sai, tri thức không để quấy, nhận thức không để lầm, thần thức không tu luân quần; mới đạt sự quân bình tâm thức.

Nghe cho hết không vội bàn, hiểu cho hết không để nông cạn, nghiệm cho đủ chưa vội phán quyết, bình cho an mới phát tự ngôn; để ngôn không lạc đạo đối nhân xử thế.

Nghe chưa đủ bàn ra không hết ý, hiểu chưa sâu nông cạn tri kiến làm phiền, nghiệm chưa đủ lý tình dùng lực có khi phiền diện.

Định là huệ; định lâu không sanh huệ pháp thí đó không chơn. Tịnh là tĩnh; tu lâu tâm

không tỉnh pháp đó không có nhiệm màu là mặt pháp. Căn là cơ; lục căn không mở huyền cơ, sự tu của ta là sắc tướng âm thanh đó vậy.

Sắc là lấy hình tướng để tu; như người ngủ mơ lòng trong mộng mà sinh ra my tánh, cho tướng tượng là thật nên tu theo sự không thần. Sự tu đó gọi là vọng tướng.

Không sắc tướng tu chánh Pháp Như Ý “như thị ngã văn, dứt ý đạt đạo, ý đã dứt nhờ chánh pháp. Tâm chơn; chơn như phát huệ.

Cha là thần hồn, Mẹ là tánh hồn, Thầy là linh hồn; Càn lấy Khôn làm phương vị, Khôn lấy Càn làm chủ vị. Nên sinh ra tinh tú để an vị.

Thần ăn Mặt Trời để minh, khí ăn Mặt Trăng để trí, tinh ăn tinh ba để trưởng thành khôn lớn. Tu không biết ăn Tinh Tú Trời Trăng Tam Thần thiếu dinh dưỡng của hóa thân.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô Thiên Cương Di Lạc Vương Phật.

Nam Mô A Di Đà Phật Vạn Vật Thái Bình.

Định phát huệ không dùng lý lẽ để quên lời, biết quên lời để chủ về ý, đến thành ý lại không ý chủ vào tâm, đến tâm sinh lại biết lặng lòng, lòng đến lặng biển yên thì Minh Châu mới phát.

Minh Cảnh hiện thì không giới pháp; để tâm đó sanh tâm của Minh Cảnh Đài, Minh Cảnh hiển thần thì nhập cảnh để trí tri, trong mọi thành quả không đòi ôm quả vị. Đó gọi ly trần.

Xét về tình để thâm vạn lý, thâm vạn lý biết đôi đường đi của tầm nhìn, đi để minh kỳ đạo; thấy rộng để đo lường, hiểu cao để thành ý.

Nhãn thấy xa biết mực thước thiên thời, tai nghe sâu phản bản Phật tánh, có phản bản hồi quang mới thấy lòng phản tỉnh chân thiên của ta là Đức Phật.

Thanh là ngưng khí Tiên Thiên, huyền là ngưng thần ở đại định giới, thanh sáng ra, nhẹ ra; huyền làm cho sự hiểu biết mở mang. Sự mở mang của Tiên Thiên là tâm ta phục vị.

Tánh là lý trí của Tiên Thiên, sự hàm học là trí tuệ văn minh. Tâm là chất xám của Thượng Đế, cái hàm học là biết linh huyền biết về Vương Đạo của Trời Thiên.

Vào cửa Thiên Tiên phải có hóa thân của Phật tánh, tức thân ngoại truy thân để dứt tướng là không phàm thai, để dứt sắc là không dục vọng, để dứt trí là không phàm nhân; thì thân đó không dính bụi trần xuất nhập tự nhiên. Trong không giới pháp; học theo mục thước của Trời, luyện theo kiến tánh của người Phật Gia.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô Thiên Cương Di Lạc Vương Phật.

Nam Mô A Di Đà Phật Vạn Vật Thái Bình.

Thân pháp đó vào Côn Lôn Thiên hàm thụ pháp giới mông lung, luyện tim truyền thần mở mang tâm, giáp nối tâm Minh Cảnh Đài vào trung tâm sinh của Trời. Đến đó đạt trái tim của Trời vậy, trái tim Minh Cảnh Đài cho ta đi học đạo.

Học thiên tâm đứng ngoài sở học của thế gian nên gọi không tâm phàm, tâm nội di tâm bổ ích cho thân; Côn Lôn Thiên là cõi Trời Thánh dâng lòng nhân, Tiên dâng thành quả, Phật dâng

công đức; Tam Công tròn đầy mới vào lĩnh vực Đại Thừa.

Tam Công đầy mở ra ba Trời Côn Lôn Sơn, Khung Lung Thiên, và Không Động Thiên cho hóa thân Phật vào hàm thụ Thiên Đạo.

Côn Lôn Sơn luyện tâm truyền thần, Khung Lung Thiên luyện thần truyền thần, Không Động Thiên luyện thần quờn nguyên; thân ta có trái tim sanh ra trái tim của thân pháp, sự học của thân pháp truyền dạy lại cho ta hiểu biết. Đó gọi là tâm truyền thần.

Thần ta là hóa thân Phật đi vào các cõi Trời dạy ta hàm học, Trời Phật ở Thượng Giới dạy ta từ hậu giới, vào học gọi là thần truyền thần.

Thần ta là Kim Tiên muốn biết ta là ai, từ đâu đến đây thì cõi Không Động Thiên cho ta hiểu vạn kiếp ai là ta, hiểu rồi không động thiên ác của nó mới mong thành đạo.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô Thiên Cương Di Lạc Vương Phật.

Nam Mô A Di Đà Phật Vạn Vật Thái Bình.

Cõi Trời Côn Lô Thiên cai quản ngoài hai mươi bốn tầng (24) Trời, hướng đạo cho Kim Tiên và Thánh Phật, Ngọc Phật; nguyên thần ta vào học tập phải đắc đạo không sắc, Thánh vào cửa học Phật phải đắc đạo không tướng, Tiên vào cửa Phật phải đắc không phạm mới vào trường Kim Tiên Thánh Phật.

Côn Lô Thiên là đỉnh cao của Phật Pháp, ngoài cổng có ghi thí sinh nào vào trường lớn thì “sắc bất thị không, không bất dị tướng, tướng bất dị phạm.” Ba điều đó không mang vào cửa Đạo nhà Phật ở trên Trời lớn thì thí sinh được nhập môn.

Sắc bất thị không là danh phận an vị, nhân quyền minh trị, học đạo thành lòng, thấy Tiên không động, có lợi không dục, quyền bá không đòi, giàu có bố thí, nghèo biết tu thân, không lòng biếng nhác.

Làm Vua nhân trị, làm thần ái quốc, làm quan hiếu trung, làm dân tròn bổn phận. Mạnh lý không tranh, quyền danh không chiếm, lợi ái không lòng, tha thù tải đạo, phục nhân di đức.

Đạo này là sắc bất thị không; cái hàm học của Thánh Phật.

Đạo lực thứ nhì; không bắt di tướng, được yêu dưng ái không đòi lợi ái, được ái dưng trung không sanh cầu kỳ, được tha không thù di nhưn hiển ái. Sung ái không gian đản, ngay thẳng cái lòng, dung để được tài không đòi công đức, thứ để thành trung tha tình không ruồng bỏ. Kẻ sĩ ái quốc không thờ hai Vua, đạo sĩ tu thiên không thờ hai Chúa, học sĩ yêu tú không thờ hai Quốc Gia, trung thần yêu nước không ngụy bán sách lược. Đó là đạo không bắt dị tướng.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô Thiên Cương Di Lạc Vương Phật.

Nam Mô A Di Đà Phật Vạn Vật Thái Bình.

Đạo lực thứ ba không bắt dị phạm; tu Phật là xả phú đơn giản đạm bạc, tu đạo cầu bản sống cái biết đủ của Trời ban, không phạm tâm là không tranh tài với cao nhưn, không chiến với tài nhưn, không tranh với ngoại giáo, không

danh với Quốc Gia, không đòi với Gia Tộc, không chế giễu sĩ phu, không đòi trả tình thù, không phủ nhận hiền sĩ, không gá vạ cho dân, không cầu an cho đạo, không cầu siêu rồi lấy lợi ái, không sợ khổ tu thân, không quái ngại thị phi. Đó là cửa Trời không bắt dị phạm.

Ba Trời mở ra khi tam không của Kim Tiên Thánh Phật để hóa thân Phật không phạm mới đắc Phật Tỳ Kheo.

Trời giao Ngũ Giáo dạy đạo một triệu (1.000.000) năm chia làm tam thời kỳ; mỗi kỳ là ba trăm chín mươi chín ngàn, chín trăm chín mươi chín (399.999) năm.

Thời kỳ đầu ở Trung Thiên đắc Phật Kim Tiên một phần ba (1/3).

Thời kỳ thứ nhì đắc Thánh Tiên (1/3).

Thời kỳ thứ ba đắc đạo dường như không tới một phần ba (1/3).

Nguyên Linh từ đó thôi hóa nên Thượng Đế đưa các Nguyên Linh xuống quả Tinh Cầu này tu luyện, Nguyên Linh xuống đất, Trời sai Ngũ Giáo Năm Phương giáng phạm; làm năm thời kỳ để dạy Ngũ Nhân.

Phương Bắc họ sanh da đen.

Phương Nam sanh da đỏ.

Trung Ương sanh da vàng.

Đông Phương sanh da xanh.

Tây Phương sanh ra da trắng.

Năm Vị Ngũ Lão giáng sanh làm Giáo Chủ dạy ra một chủ thuyết của Trời mình, để thu nạp giống da màu của hành mình mà dạy truyền lễ giáo và Ngũ Đức.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô Thiên Cương Di Lạc Vương Phật.

Nam Mô A Di Đà Phật Vạn Vật Thái Bình.

Tây Phương thuộc Hành Kim nó sanh ra từ khí kim của Trời, nên sanh ra da trắng; các Vị Địa Tiên giỏi về khoa học luyện kim trong Ngũ Hành, Ngũ Kim được giáng sanh dạy nhân loại giỏi về văn minh kim khí để giúp nhân loại bớt về sức lao động, lao碌; để có giờ tham thiền ngộ đạo.

Về lại Trời Thiên không ngờ lợi đến thì hại lớn lại sanh ra chiến tranh thuộc địa, mưu bá kim quyền đưa nhân gian vào đại ác của chiến chinh.

Đông Phương thuộc về hành mộc da xanh; nó sanh ra thảo dược cứu đời của năm Trời, nên sanh ra giống da xanh, đen ngăm; Trời sai các Vị Địa Tiên giỏi về y lý, khí hóa dược tính và làm thầy truyền dạy y khoa để giúp nhân sanh bớt đi phần phiền não của sanh lão bệnh tử; không ngờ nhân sanh chế biến thành dược mê thành độc dược, phóng khí thành phóng xạ hại người, từ đó sanh ra gian dân ác đản của dục dục.

Nam Phương thuộc về Hành Hỏa da đỏ, nó sinh ra lửa khí để nuôi người; Trời sai các Vị Địa Thần ở các cõi Địa Tiên xuống làm thầy nghề, dạy nhân loại biết công thức chế máy móc các dây truyền nuôi người để lập ra sự văn minh tân tiến; không ngờ nhân loại chế ra bom đạn, máy bay, phi thuyền, tàu chiến đánh nhau gây chiến chinh binh quyền mạnh hiếp yếu không còn công bằng bình đẳng giữa nhân gian, làm

cho oán khí xông thiên linh hồn không còn nơi
phiêu bạt. Nên khí oán giận trả thù đầy đầy trên
Trái Đất.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô Thiên Cương Di Lạc Vương Phật.

Nam Mô A Di Đà Phật Vạn Vật Thái Bình.

Bắc Phương thuộc về Hành Thủy da đen;
Thượng Tiên nó là trí tuệ, Hậu Thiên nó là trí
dục, tâm lý của nhân loại phải có trí xây dựng
Quốc Gia; Trời sai các Vị Địa Tiên xuống làm
thầy dạy mực thước làm người, đạo lý trị quốc
an dân, biết kính thương tế thế.

Thời đầu các Quốc Gia dụng nhân trị chi
dân nên dân an bốn phận, đến Kỳ Ba dùng pháp
chế và pháp trị làm cho sự hà khắc của giáo dục,
của trị an lòng dân bất loạn; loạn về chủ tìn,
loại về nhân tình, loại về đạo đức mà sanh biến
thế.

Phương Trung Ương thuộc về Hành Thổ da
vàng, thuộc về lòng nhân của các vị Thánh

Nhân; Trời sai các vị Thánh Nhân xuống làm Vua và các Vị Thánh Nữ xuống làm Nữ Hoàng, hay là Hoàng Hậu, Hoàng Tộc.

Đạo của Hoàng Gia thờ Trời làm gốc, Trời Trung Cổ các Vua Chúa đều thờ Trời là đúng Đạo Vương Hanh Lợi Trinh. Sau lại chối Trời thờ theo Ngũ Giáo làm chánh khí của Quốc Đạo bị mất đạo của Thánh Nhân, sanh ra chiến tranh mà không biết gì sao? Là tại mình chối Chúa.

Tuy Ngũ Giáo có tài thần là Giáo Chủ, nhưng đến đạo quân sư cố vấn là đúng, còn cao hơn Trời giáo chúng đó lầm sai. Từ đó họ phé Quốc Đạo không thờ Trời, nên chi Trời phạt tận thế, thu hồi Giáo Chủ cho siêu vào Địa Ngục. Đó là phạm thiên điều nên vạ âm thần Trời không Phong Thần và không phong công đức, cho thối thần trong Đại Hội Long Hoa.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô Thiên Cương Di Lạc Vương Phật.

Nam Mô A Di Đà Phật Vạn Vật Thái Bình.

Pháp Phật; thời kỳ ngươn đầu Phật Tổ truyền Tổ cho Đức Nhiên Đăng Phật làm Phật Tổ cai quản Phật Pháp ở Thượng Thiên, làm Giáo Chương các Vị Phật Tùy Kheo và A La Hán và Bồ Tát Phật, dạy cho các cấp tu; Già Na, A Nan Đà, Thiện Thánh Phật, cái đạo luyện Kim Thiên Tử, cái đạo lý luyện thân vàng, tâm vàng chưa dạy xuống Hậu Thiên. Nên chư Phật cẩn ý thân ngôn không bàn về cái lý huyền vi màu nhiệm đó ở trong giáo pháp Phật thời xưa.

Chu kỳ nhì Phật Tổ truyền Tổ cho Đức A Di Đà, sai Đức Phật A Di Đà vào Trung Thiên thế giới, dạy cho con Vua cháu Chúa và Quân Tiên Hội ở trên Trời.

Đức Phổ Đà đến sau nên xin Phật Tổ cùng đi với Đức A Di Đà vào Trung Giới, Phật Tổ nói ta đã truyền Như Lai chánh pháp cho Phật A Di Đà, nếu con đi thì hóa thân ra Thánh Nữ mới trợ thủ cho âm dương thuần nhất để ta cho con đi chung.

Ba ngày Phổ Đà Cỗ Phật mới hiểu ý Phật Tổ, lấy cái vía thứ bảy dùng phép Quán Âm Thiên sanh ra một Quán Âm Bồ Tát, đi đến

thỉnh ý chỉ của Phật Tổ, Phật Tổ bảo con ở Đại Thiên tu với ta còn Quán Âm sẽ thay con vào Tam Thế Phật để cứu khổ cứu nạn cho chúng sanh và độ cho phái nữ.

Từ đó Phật Tổ cho Quán Âm đi vào Hậu Thiên tu thành Bồ Tát để giúp Tiên Nữ, Thánh Nữ học Phật Pháp đấng Phật Kỳ Ba.

Sau mười ngàn năm Phật A Di Đà nhìn vào thế gian thấy mười ngàn năm không ai thành Phật thành Đạo, Ngài dùng phép Liên Hoa chiết ra tạo thành một thân pháp đưa viên Minh Châu thứ bảy vào thân pháp thì hóa thân của Ngài đấng pháp ở cõi Trung Giới, tu chung cõi Kim Tiên Thánh Phật.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô Thiên Cương Di Lạc Vương Phật.

Nam Mô A Di Đà Phật Vạn Vật Thái Bình.

Thời bấy giờ con cháu của bảy mươi hai cõi Trời đua nhau quy y thí pháp theo Phật A Di Đà tu luyện Pháp Phật thì Ngọc Hoàng Thượng Đế

chỉ có một Hoàng Tử, Hoàng Tử cũng vào trường Phật Pháp học Phật. Đức Ngọc Hoàng cho Hoàng Tử đi học đạo mà không cho quy y để sau Ngài truyền ngôi cho Thái Tử.

Thời kỳ đó đặc vạn Thánh Phật và ba ngàn chín trăm chín mươi chín (399.000) Vị Tỳ Kheo và Bồ Tát Phật. Có ba vị đặc ưu tú; “Thích Ca Mâu Ni, Quán Âm Bồ Tát Phật, Phật Di Lạc Bồ Tát Phật” Phật Tổ thi hai vị, còn Quán Âm làm cố vấn.

Phật Tổ nói ta ban cho hai con hai Cây Thiên Trượng, hai con ra trước công ngôi nhập định tới khi cây gậy vàng trở Kim Hoa thì người đó giáng thế.

Trước đem Phật Pháp xuống Hậu Thiên truyền dạy cho thánh chúng thành Đạo, thành Phật Tỳ Kheo. Còn con nào gậy chưa sanh Kim Hoa thì đi vào thế giới ta Ba Kỳ Ba, không phải kỳ nhì. Bồ Tát Di Lạc vô tư nên không để ý theo dõi, còn Bồ Tát Mâu Ni Thích Ca mỗi thời thiên định đều mở mắt kiểm soát. Sau ba ngày cây gậy của Di Lạc trở hoa thì Thích Ca Mâu Ni sẽ đổi cây gậy của Đức Di Lạc làm gậy của

mình. Đồi xong ông la to gậy ta trở Kim Hoa rồi thì ông vào máy tuần hoàn giảng thế, Phật Di Lạc cười hoài về lại Bạch Ngọc Kinh.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô Thiên Cương Di Lạc Vương Phật.

Nam Mô A Di Đà Phật Vạn Vật Thái Bình.

Phật Thích Ca Mâu Ni vào thế đấng Thánh Phật dạy ở Ấn Độ kỳ nhì Phật Tổ chỉ đạo, giao cho Đức Đạt Tổ Sư Truyền Tổ Pháp qua Đông Độ là Trung Hoa. Đến chu kỳ thứ ba Ngũ Tổ Hoằng Nhẫn truyền qua Phương Nam, Đức Lục Tổ Huệ Năng làm Tổ. Sau Đức Lục Tổ Huệ Năng thân hội chánh Pháp Phật. Vì thời Kỳ Tam Giáo Quy Nguyên, Ngũ Chi đã đến Kỳ Hiệp Nhất.

Sau đời Lục Tổ Huệ Năng; cái sự tu tại gia, tu theo Vô Vi Phật Pháp, đến đời Đức Thầy Lương Sĩ Hằng Truyền Tổ cho Thầy Vô Danh Thị, Phật Pháp trở ra chánh Pháp Như Ý chơn

truyền; Đạo Trời Pháp Phật Thánh Kinh để đi theo đường Mặt Trời mọc Phương Tây.

Phật Pháp thời nay là Huyền Bí Khoa Học Phật Pháp, không tu theo tịnh độ và Tam Giới, lục độ tứ thời. Mặt Trời đổi đường đi thì tất cả các pháp của Vũ Trụ Phương Đông dứt chu kỳ, gọi là viên mãn một chu kỳ. Nên đạo Mặt Trời tái tạo lại con đường mới là Tân Pháp Tân Kinh.

Tân Pháp có chín bộ đi qua chín Trời để thành chánh quả, Tân Kinh là chỉ về đường Thần Thơ, nói về Thiên Cơ Thời Cuộc Vũ Trụ và con người. Binh Thơ nói về đạo làm tướng và luận về lực nhân trị chi dân. Sách lược là nói về đạo nhân trị ái quốc, làm cho dân giàu thì quốc mới phồn vinh cường thịnh thái bình.

Kinh lễ là đạo an dân; quốc có đạo thì vạn thần phò trung hiệp nghĩa, dân làm tròn bổn phận của mình. Kinh luận Vua có lòng nhân, Thần có lòng trinh, Quan có tiết độ trung thần.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô Thiên Cương Di Lạc Vương Phật.

Nam Mô A Di Đà Phật Vạn Vật Thái Bình.

Kinh thiên định là hàng tu thân phát huệ để siêu hóa Thần Tiên; kinh lập giang sang tuy trọng, lòng Vua ái quốc trọng hơn. Quốc Gia tuy lớn, lòng Hiền Thần dưng trung nghĩa lớn hơn. Bà đệ nhất phu nhân tuy cao trào, lòng trinh sáng của thực nữ thờ chồng, thờ Trời, thờ Vua ái quốc cao hơn.

Kinh thương sách lược bình chuẩn chi dân làm cho dân giàu tế thế phồn vinh, làm cho quốc mạnh về hiền quân để đủ minh thần trên dưng ái kính Vua và Quốc Gia, dưới biết an dân tế thế, lấy dân giàu làm gốc, quốc trị làm nền thì thái bình lộc nước.

Kinh lễ nhạc để làm cho quân tử hòa nhu ái dân yêu nước, nhạc ái quốc hòa minh, dân có văn minh Phật Pháp, thư vịnh tả cảnh chi tình sông núi Tổ Quốc Rồng Tiên, nhạc cụ tỏ lòng hòa nhu trung quân ái quốc mới là nước văn minh tự do ngôn luận trên Quả Địa Cầu.

Kinh Thánh là lòng nhân của Thánh Nhân yêu hiền trọng sĩ, ái công khanh làm vạn sự lợi

ích cho Quốc Gia, để chí của Hiền Sĩ chí đồng đạo hiệp như hòa như một Thánh Đường có lòng yêu dân yêu nước.

Kinh Kim Tiên; pháp luyện Kim Đơn làm cho sự trường sanh chi đạo, hiểu học Hư Vô Chi Khí, lấy chất xám của chín Trời vào mở lục tâm thông, làm cho Đạo và Phật thành một nhà, làm cho dân giàu không còn bệnh tật. Đó là đời sướng như Tiên Thần trên Quả Tinh Cầu.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô Thiên Cương Di Lạc Vương Phật.

Nam Mô A Di Đà Phật Vạn Vật Thái Bình.

Kinh Phật Pháp là đạo luyện Tâm Thiên, cách vật là vào thiên thất để trí tri, nơi không vật để tìm ra hiện hữu của tâm linh; ta là ai trước khi nhập thế làm người, ai là ta từ đây về bên giác để quờn Đạo cho Trời, quờn Phật lại nội tâm gọi là Đạo giải thoát.

Kinh luận ngữ không văn hóa không thành hiến pháp, không văn minh đồ trụ đối trá tình

người. Nên văn kinh phải cần có minh triết, luận ngữ và triết học không thể thiếu trong triều đại Hoàng Kim. Đó là nhân thượng Thánh Nhân mà Thần Tiên món ăn tinh thần phải có.

Luận ngữ làm cho trí người sáng như Thánh, mạnh như Thần, sừng như Tiên và đức nhân hiền như Phật, lập Quốc Đạo hiền thần họ hiến trung cho nước, chí thần lập như chánh cho Quốc Gia, trọng thần hiền ái cho Tổ Quốc, liêm minh thần đạo ái quốc minh dân.

Phong Thần cho sáu đời; Đinh, Lê, Lý, Trần Trịnh, Nguyễn; Sáu bộ thần đó lo cho đạo lục thông cho nước, vô hình họ được cái đạo Phong Thần, họ gìn giữ biên quang Thành Đổng Tổ Quốc.

Về khí tiết họ không làm giông bão, lụt lội, hạn hán, về âm thần họ biết làm thuận mùa màng lợi ái đến cho dân.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô Thiên Cương Di Lạc Vương Phật.

Nam Mô A Di Đà Phật Vạn Vật Thái Bình.

Tiếp theo nói về luyện trí tuệ; cái động của trí tuệ khác với cái động của tánh và tâm, cái động của trí tuệ là cái động thượng sanh. Như tâm phát ra nguồn ánh sáng trên Tiên Thiên nhận được ký hiệu của thần minh. Nên Thượng Đế và Phật Tổ sắp lớp tâm linh cho thiên sư bắt đầu phát huệ, và được các Chư Vị Phật Sự đưa rước qua các cõi Bồng Lai Phật giới học tập đạo nhiệm màu.

Tim từ đó thành Minh Cảnh Đài tức là lộng Trời Thiên bảo hộ Khôi Linh Quang của hàng phát huệ. Đến đó tâm động thần chi, trí động thì ngũ quang hóa thành ngũ sắc, cho ta biết cái sắc quang là phát ra sự động của trí, còn thanh quang là sự động tri của tâm sinh. Nên tâm trí tuệ động tri thì Trời Phật đều biết cả người thiên sư đạo đến Đại Thừa.

Thiên sư đến đó không dùng lời nói; “bạch ngôn bất biến, tâm hiển điền tri” nên tâm sanh là phi ngôn, “ngôn giả bất tri, tri khả bất ngôn” “thức giả bất linh, linh giả bất ngôn.”

Được thanh không dùng lời nói, được linh không dùng lời nói; để tâm không động về tình, để lòng không động về tướng thì tâm động thần chi. Cái đạo huyền vi an tĩnh để truy thiên kỳ lý.

Xa công hầu vì đạt đạo tâm, yêu thiên nhiên vì lòng phát huệ, hiếu với nước vì ngộ đạo là nhà, an lòng nhân vì lòng sanh Phật Pháp, đãi hiền thần vì đạo tề gia, học khiêm nhường huệ sanh từ ái, yêu nhân sĩ vì ái học điền vi. Vì vậy cái đạo thiên định là cái đạo trung hòa trong Quốc Gia Triều Chánh.

Định để thông suốt thiên cơ,
Phật để thông Thiên đặc đạo.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô Thiên Cương Di Lạc Vương Phật.

Nam Mô A Di Đà Phật Vạn Vật Thái Bình.

Đắc trái tim vô hình ngồi thiên định thấy được Mặt Trăng, nó sáng như Minh Cảnh Đài, con người quên dần bản thể nhập hóa vào Thiên cảnh siêu nhiên; mắt nhìn Tiên Cảnh tâm lại

trống không, ý nghe thiền quang lòng lại lặng lòng, trí hiểu huyền vi có quên có nhớ. Đó là tâm nhập cảnh và cảnh hòa tâm.

Thần đầy tâm ta sinh linh cảm, cái có nó lặng, lặng an, cái an nó hiểu tánh, thể biết nó không, về không. Thiền không nghe huyền giải kiến tánh nó sáng trong, vào trong không được ngộ không, ký ức nó quên thân được kỳ thần trong tự tại. Nhất lý nó minh không dường như không còn ý, trong thời gian không ý mới vào cõi Đại Thừa.

Sức hút ta ly tâm, rời tâm ta minh đạo, đi đến ta quên thân tâm cái tâm Linh Bảo, được đạo dường như có bỏ đó để lòng không, hiểu tốt dường như không, được không rời tự linh nghiệm.

Suy cho ra diệu lý, hiểu cho thấu thị lời văn, vì lời của Chư Phật và Hướng Dẫn Đạo Sư đều ẩn huyền cơ trong đó.

Thấy để biết, biết rồi không cầu biết. Nghe để quán triệt, nghe đủ để tường văn. Hiểu để không đa văn, hiểu rồi an mệnh lý. Học để am tường, đạo học không cầu kỳ. Hiểu để thông tri,

hiếu sâu an mệnh lý. Thông để kỳ trí, dứt mưu tính không lòng. “Đó là đạo ly không để cho mình đắc đạo.”

Từ là lòng chí nhân, bi không để lụy ái. Hiếu là đạo chí nhân, nhân không để buộc tình. Yêu là sự tinh ba, trinh không đi vào dục ái. Nghiêm là để thành truy, truy không để nông cạn. Văn là để mở mang, văn minh không vào đồ truy cạn bã. “Có được như vậy là trí tuệ của đại văn minh.”

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô Thiên Cương Di Lạc Vương Phật.

Nam Mô A Di Đà Phật Vạn Vật Thái Bình.

Thần không để trối tưởng thì thần xuất, tánh không để cầu kỳ thì tánh an, lòng không để thân tâm thì lòng tịnh, trí không để suy diễn thì trí tuệ, làm cho an lòng thì thần xuất tự nhiên.

Học không hỏi đòi sự học di Thiên, thiên không để phóng tâm ánh sáng hội về, tình không

để luyện lưu thì tâm phát huệ, tâm đã phát huệ tìm tâm xuất thế để quờn tâm.

Ánh sáng hội về thấy làm dường như không để tự nhiên cái thấy, biết làm dường như không sự biết nữa hiển bày, hiểu làm dường như không khai minh thần trong sự hiểu, thả cái lòng như có lại dường không.

Tịnh không đa cầu, sự tịnh mình giác. An không cầu an để tự tánh an nhiên. Mê dường như đi về hồi quang phản chiếu. Cái biết dường như không cầu sự hiểu dạy sự biết linh tâm.

Thấy quá khứ biết bao dung lập lại nhân ta độ lượng, có trong quá khứ không mừng không giận để an lòng, trông cái tư duy trừ đi được tư dục, ra khỏi sự hỏi đòi tâm tức huệ tự sanh.

Ánh sáng phát quang tâm, tâm phát sanh ngũ sắc, ngũ quang. Đến cõi thanh quang thì bạch quang là được trình cái lòng sạch cái tánh, thì tánh trí tuệ theo tuệ giác sanh kiến tánh minh tâm.

Thần là sự sáng, tánh là Mâu Ni Châu, tình là ngũ vân ngũ sắc, tướng là mỗi tuần Trăng

màu sắc phát khác nhau, ta cứ giữ thường tu thì tìm ra được phi thường tâm và phi tướng giới.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô Thiên Cương Di Lạc Vương Phật.

Nam Mô A Di Đà Phật Vạn Vật Thái Bình.

Màu đỏ là tính, màu vàng là lòng nhân, hai màu sanh ra linh tính, linh tính sinh ra đức tin. Đạo của đức tin giữ trung tín thì đắc đạo.

Màu xanh là minh triết, xanh lá cây là tính dục linh, minh triết phát trung giới được dục linh. Ta đi học về văn chương và y lý.

Màu tím là chất xám của Thượng Thiên, đi chung màu hồng phát ra giác quan thứ sáu, đoán biết trước sự việc do giác quan ta khai mở.

Màu đen là huyền cơ đi chung với màu bạc phát ra áng mây lành đưa ta đi học đạo, còn phát ra sức hút có lỗ đen là đi vào Thiên Nội Thiên học sự thâm kín của lòng Trời.

Màu vàng là lòng nhân hiệp với màu đỏ của tâm phát ra luận ngữ và lòng đại từ bi của nhà Phật tức đặc lòng nhân của Thánh Phật.

Màu cam là tiết độ sứ đi chung màu trà phát ra nghĩa cử của người quân tử. “Nhu thắng cường, nhược thắng cường”, học binh thơ để hành vạn tượng.

Màu xám là đạm bạc đi chung với màu già, ý chí muốn xuất gia không muốn danh quyền tại thế, lòng sanh giải thoát tức thì.

Màu chì là đơn giản hiệp màu trắng tinh ba, trí độ dứt khoát thẳng thẳng ngay chánh nhưng lặng về tình cảm.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô Thiên Cương Di Lạc Vương Phật.

Nam Mô A Di Đà Phật Vạn Vật Thái Bình.

Tâm hiển ra năm màu phát quang là đạt tới cảnh giới quờn thần, tâm phát ra Hồng Quang sanh ra thiên nhãn, cang phát ra thanh quang

sinh ra thiên nhĩ, thận phát ra Huyền Quang
sinh ra tha tâm thông.

Phế phát ra Bạch Quang sinh ra thần túc
thông, tỳ pháp ra Huỳnh Quang sinh túc mạng
thông, tánh phát ra chơn như sanh lậu tận thông.

Tâm bào lạc thông phát ra bộ lực, đờm kinh
thông phát ra bộ bảo vệ, hai trái cật tinh thông
phát ra bộ cố vấn, bàng quang kinh thông phát
ra bộ kinh tế khoa học; ruột già, ruột non kinh
thông phát ra bộ xã hội, thần huệ thông phát ra
Dương Hanh Lợi Trinh.

Mười hai huệ sanh lấy thần truyền tâm làm
cho nhãn có tâm sinh tâm nhĩ thông, sanh ra
thần huệ của nhãn một Đại Tướng Quân.

Lấy thần truyền tâm cho tâm nhĩ thông, sanh
ra thần huệ, nhĩ sinh ra một đại tướng quân. Lấy
thần truyền tâm cho tha tâm thông sanh ra thần
huệ của tha tâm thông sanh ra một Tướng Quân.
Lấy thần truyền tâm cho thần túc thông, sanh ra
thần huệ của thần túc thông, sinh ra một Tướng
Quân. Lấy thần truyền tâm cho túc mạng thông
sanh ra thần huệ của túc mạng thông, sinh ra
một Tướng Quân.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô Thiên Cương Di Lạc Vương Phật.

Nam Mô A Di Đà Phật Vạn Vật Thái Bình.

Lấy thần truyền tâm cho tánh chơn như, sanh ra chơn như điều hành Tòa Tam Pháp; lập pháp, hiến pháp và hành pháp từ đó khai sinh. Lấy trái tim vô hình phân tim cho tim bào lạc, sanh ra thần huệ thì phát ra Đạo Quân Thần Tá Sứ. Lấy trái tim vô hình phân tim cho đờm, sanh ra thần huệ phát ra trung can nghĩa cử.

Lấy trái tim vô hình phân ra cho trái cật, sanh ra thần huệ được tài thao lược trí độ quân sư. Lấy trái tim vô hình phân tim cho ruột già ruột non, sanh ra thần huệ, sanh ra bộ xã hội và y tế.

Lấy trái tim vô hình phân tim cho bàng quang, bong bóng, sanh ra thần huệ, sanh ra bộ kinh tế và giáo dục và khoa học. Lấy nguyên thần phân thần cho thần huệ được Minh Quân, Vương Phật, tức là mười hai bộ thần huệ đầy

đủ. Gọi là Thập Nhị Hiền Thánh hay là Thập Nhị Thần Huệ tâm thông.

Trong Xá Vệ Quốc phát ra Mặt Trời, Đạo Trời là Vương Hanh Lợi Trinh, trong người có Vương Đạo làm cho đạo thuận Thiên, nghe được Âm Ba Đại Hồn giảng dạy; như tiếng Trời minh dạy trong ta.

Lòng đến đó đam mê theo ngay lòng chánh huân, trí đến đó không trí tâm lý tự an nhiên, tình lặng không tình sanh ra biển yêu rộng lớn của Thượng Đế.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô Thiên Cương Di Lạc Vương Phật.

Nam Mô A Di Đà Phật Vạn Vật Thái Bình.

Như tình Tạo Hóa dạy dân ái đến Quốc Gia; kẻ hư được tha cho họ cơ duyên phục thiện, người hiền được dạy chánh ái lại tầm nhìn. Thiên lý kỳ sinh hóa thân thành đạo, linh kỳ hình vạn thủy hội toàn chơn.

Thần nhãn có đủ Nhiên Đăng Quang, sự thấy vào vô tướng làm cho lòng sạch tướng nhờ thông thái vô thường.

Huệ nội ba mươi sáu Thiên Cương mở ra đường thiên tâm dẫn lực, vượt ra đạo Thái Cực giáp nối với Trời lớn dứt các cực mới tới Hư Vô.

Hư là thân phàm có thời gian, trí phàm có hạn hẹp, tâm phàm có đo lường, tánh phàm có so sánh, lòng phàm có ghét thương, đức phàm có cầu kỳ; ra ngoài sáu tướng đó thì nó không còn hư hay thật. Nên chữ Hư ở đây không ra khỏi sáu tướng giới, đó càng tu chính càng hư ảo của mây tâm, như Trời sáng bị mây che, đạo tu đó là hư ảo.

Chữ Vô ở đây là đi vào trong; Trời có chia ra Thiên Nội Thiên và Thiên Ngoại Thiên, tất cả các Pháp Tam Giới Ngũ Chi là về lại Thiên Ngoại Thiên, Nhân Ngoại Nhân Chi Đạo. Sự đắc pháp muôn ngàn đều đi vào hóa thân của Thần Tiên.

Tuy có dài trăm ngàn năm rồi cũng diệt, cũng hoại, nên gọi từ Thái Cực Âm Dương pháp

tu đó cũng đi theo Thiên Ngoại Chi Tiên, chưa phải là giải thoát hoàn toàn.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô Thiên Cương Di Lạc Vương Phật.

Nam Mô A Di Đà Phật Vạn Vật Thái Bình.

Vô có nghĩa là thân của ta đi vào Tiểu Thiên Địa của ta, lập lại Xá Vệ Quốc đặc đạo đó mới viên mãn đời đời không hư không ảo, hay luyện được Kim Thiên Tử là thân vàng đi vào Thiên Nội Thiên tức vòm Trời Vô Cực, đi vào là Hư Vô, đi ra là Vô Cực thì hóa thân mới thành chánh quả đạo toàn chơn.

Vô Cực là Thiên Nội Thiên; dạy cho Kim Tiên, Kim Thiên Tử luyện thân vàng, trái tim Kim Cương hút bảy tầng chất xám của Vô Cực sanh ra Phật Kim Cương tức là Ngọc Phật.

Tâm ngọc hội thân vàng ra ngoài tạp chất của lý trí, đứng ngoài dục giả của nhân thi, không lòng trong sạch tình và lý, không toan tính dứt thị lìa phi.

Ngay không để thẳng quá làm ngã cái ngay, yêu không để dục quá làm mù lý trí, tình không để lụy ái ngã đổ thành quả của lương tri, thiện quá độ không độ được quê mùa, thái nhân cư không thẳng mình trong dục vọng, nói quá lời không giữ được thiện duyên, trí quá nông sự nhận xét lầm lẫn, tình quá thô thiển dẫn đến cô đơn, lòng quá ganh đua đèo bồng sanh điều xảo, trí quá yêu ái làm mất tính chung, tha không dứt khoát thiện cận sanh thù, yêu không quyết đoán sanh ra lụy ái, tánh không thành ý nguy tạo giả danh.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô Thiên Cương Di Lạc Vương Phật.

Nam Mô A Di Đà Phật Vạn Vật Thái Bình.

Quá thân lưỡng âm lưỡng dương không vào được Đạo Vô Cực Giới, cái đạo đến đây là hóa thân không nói về cái thể xác của con người hiện hữu của chúng ta, cái hóa thân đó đi mây về gió, vào những cảnh hữu thường và những

cõi vô thường. Nó mới là không động về tình và tướng giới.

Nên hàng phát huệ cho nó đi ta đo lường thiên lý, dạy nó nhân hậu để cao quý từ bi, học trí tri để nó tầm ra nguyên thủy, tịnh ở lòng mình để nó thành tựu huyền vi.

Nó là thân ngoại thân học đạo ở Tiên Thần tầm ra siêu giới, tỉnh đạo không lòng vào thuyên không đáy du Tiên, phản bản nó hồi nguyên ra vào Tiên Thiên Tiên Địa. Cái học không người nhờ nó nổi thượng trí của Đức Như Lai.

Nó chính ta là ai nhẹ nhàng không dục giả, ta chính là nó có linh cảm giống như nhau, sức hiếu kỳ của ta đam mê trong thiên giác giúp nó có đủ tiềm năng vào các cánh cửa Bồ Đề.

Cái học nó không chê vì đời tận độ, trí tuệ nó không mê vì nhân ái lớn trung thề, ta tịnh nó về tầm ra nguồn chơn ái, nó là Phật của tâm mình sanh xuất chân nhân. Động nó hàm học di nhơn, tịnh nó vào Tiên Cảnh, huệ càng cao khai sức mạnh của chân nhân.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô Thiên Cương Di Lạc Vương Phật.

Nam Mô A Di Đà Phật Vạn Vật Thái Bình.

Thiên lý xa gần nó đi vào ra vô quái ngại, học cái tâm vạn đại hiếu thuận vạn lý với Trời; Thiên Chúa có ba ngôi, thiên tâm đồng tam đức, đạo của Vô Cực là tinh thần giải thoát các cực đoan. Thái Hư là nơi không thời gian, dòng điện trong thanh tịnh khuyết, như đứng ngoài dòng điện giới của âm dương.

Hóa thân đến đó tự sanh trí tuệ, nhớ lại cái thời kỳ ở Tiên Thiên Chi Đạo, từ đó nó hàm học giới các trường lớn của Chín Phương Trời, Mười Phương Phật mà thành Đạo.

Chân nhân gặp chơn lý như nắng hạn gặp mưa phùn, chơn tâm gặp chơn lý như dăng ái tới toàn chung, chơn lòng gặp chơn pháp như đắc được Liên Đài Hoa Sen trên nội thể.

Yêu không tình thù chơn ái mở mang, tình biết hiến yêu hòa nhưn dung thứ, lòng biết di tình rộng lớn cao sâu, trí phát huệ khai lòng

chưa đầy siêu giác, lòng chứa đầy siêu giác, ngộ đạo rồi đại ngộ không tánh của Thượng Thiên.

Ly tâm không trối lòng tánh chân nhân sanh xuất, ý hội không vọng tâm sự chơn ái kéo nhau về, lòng không chứa lòng nhẹ nhàng không dính bụi, cải tử phục sinh không cầu vẫn đắc vãng sinh.

Vào bến giác tự lòng chân chính để đạo, cửa vô hình lui tới học chân thiên, thiên chân là Kim Tiên đưa thân ta về với đạo, cách cảm tâm thiên quy hội đắc thân giao, hóa thân vào cửa Đạo, hóa thân vào đất Phật.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô Thiên Cương Di Lạc Vương Phật.

Nam Mô A Di Đà Phật Vạn Vật Thái Bình.

Không buộc tâm cho hóa thân siêu vào cõi tịnh, không trối lòng cho hóa thân ngâm vịnh Thái Không, không cầu an cho hóa thân được vượt ra ngoài sanh tử chướng, không cầu kỳ cho hóa thân chơn huệ giai sanh.

An trong vạn có để lòng đắ vạn không, yên
trong mộng trần để tâm hoa sanh Kim Bảo, làm
trống vạn lòng để lòng vào cõi đạo ngộ không.

Đạo khả đạo phi vô đạt hữu,
Tâm khả tâm phi hữu đạt vô.
Lòng đến trống phi lòng đạt đạo,
Đạo đến trình trình thắng phi lòng.

Hiểu nhất lý vạn đại giai không,
Thông nhất đạo đơn giản tánh pháp,
Tỏ cội nguồn bác ái cái tâm,
Yêu nhân sanh thành lòng dắng ái,
Lý Đại Thừa đắng bác cái không danh.
Tướng biết phi lai lâu thông thị giả,
Sắc bất thị không vô lòng thị giả,
Ngã bất phân biệt thật ngã di hình,
Tánh dứt tự ty lòng vô biệt niệm,
Mộng bất thời lai dứt kiếp luân hồi.
Cái có che đạo chỗ không, cái không mở
lòng chỗ có, cái ác che tâm chí thiện, thiện giả
bất khả ly phạm, nhân quả đắng đầu chung hữu
ác.

Vô vi phi thiện,

Ác đắ thiên khô.

Thấy ác không làm, thấy thiện không bỏ qua. Làm được vậy không sanh nghiệp quả.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô Thiên Cương Di Lạc Vương Phật.

Nam Mô A Di Đà Phật Vạn Vật Thái Bình.

Trời sanh linh hồn ta, Phật dạy hóa thân ta,
Tổ Quốc dạy trí tuệ ta, Cha Mẹ lại sanh thân ta.
Nên dâng ái để báo đáp ơn Trời và ơn người
dưỡng dạy.

Làm đến tròn thì tịnh, đức đến tròn thì an, trí
đến tròn thì sáng, tánh đến tròn thì linh, lòng
đến tròn thì huệ.

Chế đến đầy biết an, yêu đến đầy biết dâng,
tình đến đầy biết dùng, nhân đến đầy biết thứ,
thương đến đầy biết tha.

Tha đến đồng thì yên, trí đến đồng tùy
duyên, hòa đến đồng linh cảm, thần đến đồng
Thần Tiên.

Cách được vật trí tri được tâm, cảm được đạo trí tri được huệ, linh được tâm trí tri được Phật, khai được thần xuất nhập được Đại Thiên.

Thấy biết không sự, thấy không động lòng. Nghe biết không sự, nghe không động trí. Hiểu biết không người, dạy không cảm thần. Biết biết không người, tu không chấp tướng. Đức biết không sự, không đức đạo thành.

Phi được vô ân yên trong vạn hữu,
Tạo được hữu chế đầy không để tràn ra.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô Thiên Cương Di Lạc Vương Phật.

Nam Mô A Di Đà Phật Vạn Vật Thái Bình.

Minh là sáng; được sáng làm trinh lòng,
Đạo là ngộ; ngộ không rồi không xuất xứ.
Lý là hội; hội tinh thần đơn giản không ta.
Tâm là hoa; của quý không để ở sau nhà.
Tánh là Phật; không lòng không phạm vào
cao ngạo.

Thần là linh; linh rồi biết huyền âm dăng
trình.

Công không khắc danh công thành không
dục giả, danh không khắc nhân, nhân hòa thiên
hạ con chung, đạo không phân minh, đơn giản
đạo hòa nhập, ngay không biện bác, lòng ngay
đạo chi lòng.

Thiên nhân bất biện, biện nhân bất thiện.

Vĩ nhân bất chiến, chiến nhân bất thiện.

Học Phật bất biện, biện bạch di thiện.

Đạo nhân bất ô, ô trọc bất ô.

Đồ khổ bất bạo, bạo khổ thành ô.

Nghe nhiều hơn nói, minh di thiện.

Nói nhiều hơn nghe, thiện di bất minh.

Được thị phi nên nhẫn thành trí.

Được khao thưởng nên nhẫn về tình.

Không giận người thiếu lễ để hòa minh, chỉ
giận ta tu lâu chưa đạt thành chánh quả. Cái
giận đó giải của thiên cơ. Cho đi làm cho nghiệp
tiêu trừ, giữ mãi làm cho tình sanh biến thái.

Hiếu không tính công là di nơn, nghĩa
không phụ tín là di đức, học không tính thời
gian là di đạo để đạt minh tâm.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô Thiên Cương Di Lạc Vương Phật.

Nam Mô A Di Đà Phật Vạn Vật Thái Bình.

Nước nhờ mềm đi qua được dĩ khúc đồng công, đạo nhờ trinh sáng đi qua được vạn thể, tín nhờ chí nhân thánh học vững bền. Còn nhu đạo biết nương nhau thành chí nguyện. Đó gọi là đạo đồng chí hiệp.

Núi tu cao sức lạnh mãi tươi đầu,

Càng ở lâu càng cô đơn lắm nhỉ?

Nhân thẳng quá cô đơn và trống trải

Tình quá thẳng làm khô cằn cằn sức thanh tao. Đạo là nhường nhau đi chung đường thành quả.

Cửa lòng mở ra làm cho trí bén nhạy, thấy so đo cái biết đó quân bình, Trời cho ai phúc người đó hưởng, biết không cầu kỳ cái tánh đó quân bình. Lòng không chinh nghiêng là lòng người thông thái.

Muốn đo lòng phải đắc đạo không lòng, muốn tha nhờn phải đắc đạo hòa nhờn. Bằng không được vậy thương thù lẫn lộn.

Chê người hay ta mất một thiện tài, thương người không xứng công ta mất một đại trí, yêu không công bằng ta mất ái của lòng nhân, lỗi không dung tha tạo lòng kỳ xảo, phong không đúng việc làm loạn hạ ngu. Tài không nhún nhường thiên tai chỉ bảo, đạo không tha thù cái đạo đổ kị nguy tu.

Ái kẻ sĩ ta mạnh về trí, dạy hiền tài ta giỏi về nhân, yêu hiền minh ta chủ về đức, thứ người lỗi ta mạnh về hiền.

Yêu vĩ nhân nhân trị về đạo, tha kẻ thù ta đắc về nghĩa, thương lê dân ta bình về lý trí. Sự nhân trị ở nơi này là trị lý chính ta.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô Thiên Cương Di Lạc Vương Phật.

Nam Mô A Di Đà Phật Vạn Vật Thái Bình.

Giỏi quá làm cho ngay lại, tài quá làm cho nhân trị, ái quá làm cho đơn giản, yêu quá làm cho giản dị, giản dị là tâm hồn minh trị không ma.

Công thành danh biết an là đại trí, công hầu thân biết an là đại phú, trọng thần dâng công tâm là bậc độ lượng. “Hiếu học sẽ thành nhân, hiếu tu sẽ thành đạo.”

Trọng người tài ta được tài nhân, trong kẻ sĩ ta được chí thần, trọng tu sĩ ta được cố vấn, trọng lương thần ta được đại lòng nhân.

Yêu tài nhân không truy đạo xuất xứ của họ, ái lương hiền không tính thị hay quê, thương sĩ phu trọng dụng hàng sĩ. Không phụ người người quân tử không phụ lại ta.

Quốc loạn mới biết trung lương, gia bình mới sinh hiền thảo, trí sáng mới đổi tầm nhìn, lòng minh mới khai chí nguyện.

Võ không văn thường dùng sở đoản, văn không võ nhu nhược vô cương, tài không trí binh lược thiếu luyện rèn, binh không pháp hành binh ắt bại, nhu không sách lược nhu nhược đàn bà, thương không lợi ích Quốc Gia làm loạn chí

tín, trị không giỏi về nhân trị thì làm loạn lòng nhân.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô Thiên Cương Di Lạc Vương Phật.

Nam Mô A Di Đà Phật Vạn Vật Thái Bình.

Cường không đo lường dụng binh thiếu mực thước, lo không đối nhân làm lạc chữ yêu, thiện không di minh thiên lệch thiên lý, trọng không binh quyền đức trọng không sanh. Yêu không tha thù đại hiền chốn sạch, biết không dùng tài cái biết thiếu tự tin, ban không đúng tài làm sao xứng chức, biến không biết lý dịch sai đạo dụng tình, ái không đúng thời ngã đổ biến ái, võ không võ cử lộn chỗ võ biên, hiền không cứng lòng có khi yếu dạ. Đối tâm nhìn của đại tướng mới thấy đạo lớn ở trong đây.

Nước không chế nhiều thành ra phí sức, đạo không chế đầy có chỗ dùng thêm, lòng không đề cương có đường sách lược, dạy không quá thẳng có chỗ đo lường, yêu không quá tràn đầy sinh

nhu nhược, ái không quá gấp chi ái thiên thời, cơ không quá bạo tàn làm thiên cơ ngã đổ. Nhờ không quá cầu yếu lý loạn kinh, sáng không quá chói di linh lạng trôn, nghĩa không quá tình thủ tính di minh.

Cần ngôn để di tình, thận ý để di đức; cứng cái lòng để mạnh ý, thành cái ý để mạnh nhân, dịu cái nhân để mạnh đức, truy cái lý để đường phương, luyện cái tâm để Huyền Tẩn, thấu cái tánh để an thần.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô Thiên Cương Di Lạc Vương Phật.

Nam Mô A Di Đà Phật Vạn Vật Thái Bình.

Đục biết tỉnh thì trong, tỉnh biết an thì trinh, lòng biết bình thì trí, lý biết giải thì linh. Gỗ chưa đẽo còn nhiều chỗ dùng, lòng có chung còn nhiều chỗ để chứa, lý có nhọn còn nhiều chỗ để dung, đạo có tịnh còn nhiều chỗ để huệ, học để làm tròn, tròn rồi biết phản tỉnh, luyện để

thành nhờn, nhờn ái đến di nhờn, rèn để cương nhu, nhu rồi phải thắng ý.

Độ để đo lường, trọng ý để quờn trình, cương để cứng lòng không lệch tánh ý, nhu để hóa giải vạn đại đồng công, cương để yên phong đại bi là vô địch, đại tướng bảo thành có cương lãnh bảo gia.

Bi để ái tha không bi ai lụy trí, từ để quảng bá không từ ái đàn bà. Thông để tinh ba không dùng đoản hậu, thái để sơn đầu thành đỉnh lòng nhờn.

Bình không quá pháp, được cứng mất mềm. Đạo không quá gấp, được lý mất quyền. Pháp không quá y, được vũ mất lý. Lý không quá tranh được luận mất nhờn. Trí không quá nông, được cạn mất sâu.

Lòng không quá lo, được ảo mất ẩn ý, tình không quá thô được cần mất huyền. Lỗi không biết tha, được định mất người trung nghĩa.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô Thiên Cương Di Lạc Vương Phật.

Nam Mô A Di Đà Phật Vạn Vật Thái Bình.

Kinh là thần của vạn trí, đạo là tâm của vạn tri, luyện là nhân cách của vạn đại, thành là luân lý của vạn tinh hoa.

Không kinh không khai được khoa học huyền bí của kỳ sĩ, dạy không nhân cách học sĩ thiếu đạo di như, không trông như Quốc Gia thiếu hàng tuần kiệt, không gieo giống như hiền thiếu đạo ái quốc trung quân.

Kinh luận dạy để làm tròn hiếu nghĩa, kinh tạng dạy để khai trí tuệ tiềm năng, kinh lễ dạy đại phu dùng lễ để hòa như đạt đạo.

Dân không lễ làm dục giả nhân tâm, lễ không dâng làm quê mùa thủ cụ, đạo không kinh làm mê tín lòng người, kinh không lễ họ không yêu Quốc Gia hiền chánh, dân không trình làm dục hải trường lưu, tình không tha tình thù vào nhân quả, giải không pháp muôn biên lạc lối về.

Nước không yêu không tình gì để trí, không tha người yêu nước nước đó bại tình, họ dâng trình lòng không tha lòng đạo gì để ta đãi sĩ.

Trời không thờ lấy nhân gì để ái sĩ, đạo không lễ lấy tín gì để trí tri, nước không Vua lấy tư nghi gì để cai trị, quốc không thờ Đạo Trời lấy gì để tu.

Con không có hiếu trung lấy đạo gì để dạy, nhà không có tột hiên lấy ái quốc đâu thi, nhân không có lễ lấy gì ta phục lễ, tài không dung sách lược lớn ai dâng.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô Thiên Cương Di Lạc Vương Phật.

Nam Mô A Di Đà Phật Vạn Vật Thái Bình.

Nhân quá tri làm sức dụng quê mùa, trí quá xảo làm văn minh đòi trụ, lòng quá cứng làm mất chỗ công minh, trinh quá thẳng thành ngu trung độn khí, thành quá kiêu căng nhân nghĩa không về, tài quá suy sức đâu ta cường tráng, lý quá già vụng về không kinh trí nào sanh. Quốc Đạo không thờ, thờ đòi trụ văn minh ảo giả.

Tha không dứt lòng thù dân sanh kỳ chiến, thù không biết tha nhân chánh ở đâu về, yêu

không biết thảng mình sanh ra lụy cảm, thảng không biết dung thứ mình lỗi ai tha, năng không đãi hiền học sĩ đâu đỡ, được không đề phòng bảo quốc ở đâu ra, đạo không thảng mình thảng ai để chung đỉnh, học không kính Thầy lễ ở đâu trình.

Trên không tín trung kêu ai chung chí, dùng không độ lượng sức dụng thô cần, nhân không nhân quyền mỹ thiên dụng võ, nhà không hiền thần ai chánh để thành trung.

Đạo không thành lòng huệ tâm không sanh xuất, đức không thành thật huyền bí nó không khai, nhân không thờ Vua quốc nào ta chi ái, trí không độ tài phải phục phi lai, lòng không thủy chung vạn dân ai triều bái, tài phi tài chiêu lợi hại nhân sanh.

Học không trí tri văn hành bất cập, tu không chánh pháp làm mê tín lòng nhân, đạo không tranh nhân đại đức di ái, đức không tranh lời thật đức hiền minh.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô Thiên Cương Di Lạc Vương Phật.
Nam Mô A Di Đà Phật Vạn Vật Thái Bình.

Trời không thờ thờ đạo gì để hiểu, Phật không dâng kinh đường giác ngộ đâu vào, nhà không con hiền lấy ai để bảo ái, nước không trung thần lấy dượng cột nào thay, mình không thắng lòng lấy lòng ai để thắng, trí không sửa sai lấy trí độ nào trình, đạo không tha mình lập trình nào an chính, thua không giận người lập tiết độ hòa minh.

Thấy không đo lường sự thấy không tri giác, nghe không dứt khoát sự thiếu biết thành tri, hiểu không tư duy sanh cầu kỳ phi luận, biết không sửa mình sự biết vô minh.

Giáo không an phận hiền ái đến ai yêu, lòng không tiết độ kỳ nhân không theo giúp, hiền không biết cầu hiền loạn tử ai trung, sách không tính xa mực thước nào trị quốc, lược không hiền thần ai kính tướng bảo nhơn.

Đại trí phải thành tri,
Đại trị phải thành ái.

Binh không luyện rèn lúc dùng thiếu tinh nhuệ, pháp không binh pháp lược trận yếu huyền cơ, thần không hiền thần loạn phong cuồng tín, truy không tịnh ý suy diễn mãi loạn tim.

Tin không giao quyền sanh ra cuồng tín, giỏi không tu nhân làm loạn lòng người, tài không nghiêm minh kẻ dưới phản phục, tánh không tu chính dục lạc phạm ô, tim không chánh thần loạn dân gian đảng, hiểu không tư nghĩ mãi vô cầu danh.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô Thiên Cương Di Lạc Vương Phật.

Nam Mô A Di Đà Phật Vạn Vật Thái Bình.

Lương không đủ tài sanh ra cậy thế, hiền không đủ đức sanh sức thị phi, tịnh không sanh huệ mê tin huyền ảo, định không sanh thần pháp lý vô minh.

Huệ không quá nhiều thì an bốn phận, giác không bác ái kỳ xảo gạt lường, lời không biết

nhường không thành đại tướng, lực không nghiêm minh quân pháp thiếu trung, hiểu không cầu an sức huệ huyền diệu, được không phụ người cái đức hiểu trung.

Lòng không tịnh kỳ hình không theo kịp kỳ trí, đức không nhịn nhục thiếu chỗ luyện rèn nhân cách, đạo không nghe quen thiên chơn còn mây ám, tỉnh không rõ thiên thời làm cản thiên cơ.

Học không tư duy sức học phản tâm lý, tu không linh cảm sức trí thiếu huyền cơ, an không ẩn tình lời thô sanh biện chướng, tịnh không trống lòng trí huệ lại không sanh, yêu không chánh tâm sanh tình trong quý my, ái không trung thành bạc ái đạo không sanh, truy không phương vị ngàn lý cản đồ hình, thủy không chung lòng không sanh ra kỳ trí, trung không hiểu nghĩa người sợ bỏ di, kính không trọng lễ đức đó vụng về, trọng không thành lòng không thành nhân hậu. Lời kinh ở đây là nói đạo hư không, làm cho hóa thân mình không hư thì đắc đạo.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô Thiên Cương Di Lạc Vương Phật.

Nam Mô A Di Đà Phật Vạn Vật Thái Bình.

Nước thời Trời vạn nhân đồng hưởng phước, nhà thờ Trời bảo vệ nước thái bình, người thờ Trời thần minh được đắc đạo. Giữ nước có Trời giáo hóa có Phật Tiên.

Thảo ngay với Trời Thái Nguyên thảo quý, hiếu với Trời hiền sĩ đắc Thánh Nhân, nghĩa cử với Trời lòng dân trung tín, tôn kính với Trời con hiếu cháu hiền.

Thuận Thiên giả tôn,

Nghịch Thiên giả vong.

Thành bại chí sĩ,

Phật xuất thiên tâm.

Đầu thờ Trời chí nhân thành đại đức, trí thờ Trời trí huệ xuất lục thông, tu Đạo Trời Long Hoa đắc thánh chúng, thuận Thiên thời Trời ban lộc nước nuôi dân.

Long thờ chín Rồng thâu Trời vào chín khí,

Hòa Sen vàng thờ chánh pháp Phật Mười
Phương.

Long Hội Phật Tiên bang truyền Vương
Pháp.

Hoa Tâm Kinh thí Pháp Phật quy y.

Tâm hoa nở ngư kinh hóa Thiên Long
Trí huệ khai hội Thiên Long Bát Bộ
Tâm thiên sanh quy kinh pháp Bạch Vân Kỳ
Tánh Phật đặc đại bi khai bác ái.

Trời là Cha chung đại thể.

Phật là Thầy chung đại thể.

Thánh là Vua chung đại quốc.

Thần là đại nhân chung đại dân tộc.

Bậc minh tâm theo đó rồi tự đạo đạo chung,
Bậc kiến tánh theo đó tham ngộ Phật Pháp.

Tin Trời phải có đức tin của người quân tử,
đức tin có đủ thì mở được cánh cửa tâm hồn.

Đức tin mở trí Càn Khôn dâng lòng với Đạo,
tin đạo là đường cho người mở cánh cửa tâm
linh.

Đức thắng tài dĩ ư quân tử,
Đức thắng mình mới gọi Thánh Nhân.
Đức thắng tư duy mới là Đức Phật,
Đức thắng lòng sanh thiên chức di nhân.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô Thiên Cương Di Lạc Vương Phật.

Nam Mô A Di Đà Phật Vạn Vật Thái Bình.

Kính Bái

Đức Thầy Vô Danh Thị.